SỐ THỨ 647 — NGÀY THỨ SÁU 11 JUILLET 1919 — NGÀY 14 THÁNG SÁU ANNAM (Kỷ-vị) — NĂM THỨ 13

Lục Tỉnh Tân Văn

六省新聞

Directeur Politique—L. MARTY
Adm. Gérant—NGUYỄN-V-CỦA

ADMINISTRATION ET RÉDACTION:
Saigon, Rue Catinat, 157. (1er Etage)

GIÁ BÁN:
Nam-kỳ, Trung-kỳ và Cao-man
Một năm . . . . . 6$00
Sáu tháng 3 50
Ba tháng 2 00
Mua báo thì kể từ ngày mồng 1 và ngày 15 mỗi tháng mà phải trả tiền trước.

MỖI TUẦN LỄ BA BỐN KỲ:
NGÀY THỨ HAI, NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
Mỗi số bán lẻ . . . . . 0$04
TÉLÉPHONE N° 175 | Adresse télégr.: LUCTINH-SAIGON

GIÁ BÁN:
BẮC-KỲ, LÀO, ĐẠI-PHÁP VÀ THUỘC ĐỊA:
Một năm . . . . . 7$00
Sáu tháng 4 00
Ba tháng 2 25
On s'abonne sans frais dans tous les bureaux de poste.

POUR LES ANNONCES, s'adresser
à SAIGON: Aux bureaux du journal.
à HANOI: Aux bureaux du Trung-Bắc-Tân-Văn.
On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

ÁCH BỐN MƯƠI TÁM NĂM

(Après quarante huit ans)

Thiên địa tuần huờn

Đức-quốc phê tờ hòa rồi, cả nước Pháp, cả thuộc-địa Pháp, cả đất Bảo-hộ của Pháp, chẳng nghe một ai để ý riêng nào mà chẳng sửa sang cọng lạc, chung vui Khánh-hạ Hòa-Bình, xem trong thành-phố rộn-ràng, lui tới dập dìu, lăng xăng không hở. Mà cũng chẳng chi khác hơn là lo cuộc lễ Khánh-hạ. Tốp cậm cờ cất rạp, tốp thì lo thắt tuội treo đèn, nhà thì làm cộ hoa, nhà thì làm giàng thủy-lục. Hội kia bày cuộc nọ, hội nọ đặt cuộc nầy, nói tắt một lời lễ Khánh-hạ Hòa-Bình, không ai mà không lo cả thảy.

Mãng lo vui chơi mà quên luận việc thi hành tờ hòa đã phê ngày 28,

Xảy đâu Âu-châu điện báo bắn qua nói rằng Tướng-quốc Hồng-Mao là ông **Lloyd Georges**, phê tờ hòa rồi trở về đế-đô Hồng-Mao tuyên ngôn rằng:

« **Hoàng-Đế Đức-quốc là Guillaume II sẽ đem xử tại thành Londres, đế-đô nước Hồng-Mao.** »

Âu-châu điện cũng có nói: nhơn vì Guillaume II, từ ngày binh đức bại trận, lánh mình qua nước Hoa-Lang (Hollande) mà nương náo. Nay muốn đem Guillaume II ra giửa vạn-Pháp công-đồng xử tội, thì phải tư thơ xin nước Hoa-Lang, vì vạn-quốc công-đồng, bắt Guillaume II giãi nạp. Thơ ấy hai mươi ba nước ký tên; tưởng chắc, dầu nước Hoa-Lang có vị tình Guillaume II thế mấy cũng không dám phụ lời Vạn-quốc.

Ấy vậy, hễ thơ Liên-Hiệp mà đệ tới Hoa-Lang, từ-nhiên Hoa-Lang bắt nạp. Thế thì bề nào, một ngày kia, Guillaume II cũng bị giãi nạp tới giửa Vạn Pháp Công-Đồng chịu lời phán đoán.

Xem điện báo Âu-châu rồi, nghĩ đến nỗi rồi, tôi sực nhớ đến truyện bốn mươi tám năm trước mà mỉn cười, cười cho máy Tạo xây vần, trả vay hằng có. Hết hồi vinh tới hồi nhục, nhục-vinh vinh-nhục mấy hồi, nào khi dựa bệ chín-trùng, bây giờ lại phiêu lưu đất khách. Nào thuở 26 chư hầu chầu chực, bây giờ không một tướng hộ-tùng; nào khi tại thành **Versailles** tôi-chúa hoành-hành, ép Pháp-quốc nhượng thành phê tờ hòa-ước.

Nhắc lại năm 1871, ngày 18 tháng Janvier, khi an giặc rồi, cũng tại thành **Versailles** là chỗ Đức quốc đóng trung-quân, cũng trong đền **Galerie des Glaces** là nơi vua Phổ-lỗ-sĩ tức vị Hoàng-đế, làm Pháp-trào, biết bao kể xiết.

Nay cũng tại thành Versailles, nay cũng tại đền Galerie des glaces, ngày 7 Mai 1919, Đức-quốc phê tờ hòa, [illegible] tờ hòa song tờ hòa ngày [illegible] tờ hòa ngày 18 Janvier 1871 Lấy hai ngày mà suy thì ngày 18 Janvier 1871, Đức-quốc vay, ngày 7 Mai 1919, cách 48 năm, Đức-quốc trả. Pháp-quốc rửa sạch hờn.

Năm 1870, Đức-binh đánh thấu thành Paris, đóng trung-quân tại thành Versailles, cách thành Paris mười tám dặm. Đức-quốc mới chọn ngày 18 Janvier tức đế-vị tại thành Versailles trong đền Galerie des Glaces.

Vì sao Đức-quốc lại chọn ngày 18 Janvier, và chọn thành Versailles mà tức-đế vị? — Đức-quốc chọn như vậy cũng là để ý nhục Pháp-trào vì ngày 18 Janvier là ngày tiên-đế của Phổ-lỗ-sĩ lên ngôi, thành Versailles là thành của Pháp-quốc xuất đế-vương, nhao rúng của ba vua Louis thứ XV, XVI và XVIII.

Bữa 18 Janvier 1871, thảm thay, trời mưa như cầm chĩnh mà đổ, Xem dường Tạo-hóa động niềm; vừa lối mười giờ, hàng tướng-sĩ của Đức-quân tựu tới Galerie đã chật.

Lễ tức đế vị!

Trong đền Galerie des Glaces, dựa tường mười bốn cửa sổ, lập bàn hương án, nghi tiết hẳn hòi, ngó ngay vào trong xa, lập một ngai vàng, oai khí rất nghiêm, để cho vua Đức ngự.

Đúng mười hai giờ, trời cũng còn mưa, vua Đức, lên long-xa, ngự tới đền Galerie des Glaces. Phải biết đền rộng lớn như vậy, mà hàng tướng-sĩ Đức-quốc tựu đã chật, bấy giờ vua Đức giá lâm, thêm hai mươi sáu chư hầu hộ tùng và các quan đại thần, thì chẳng khác như nêm đóng chặc. Bước vào, vua Đức ngừng chơn trước bàn hương án, chư hầu cùng văn bang võ bá hai bên, vua Đức mới làm lễ tế cờ, mầng cho Đức-binh thủ thắng. Đoạn các chư hầu mới thỉnh vua Đức lên ngai. Vua Đức ngồi trên cao, kế dưới các chúa chư hầu, như những là Hohenzollern, Oldenburg, Coburg, Wittelsbach, Holstein v. v. rồi mới tới văn võ lưỡng bang, nào là đại tướng Moltke, Roon, Blumenthal, Voight, Retz v. v... còn tướng-quốc Bismarck thì ngồi dưới hết.

Vua Đức mới phán: « Như ý chúa nước Baviere, nay [illegible] Hoàng-đế mà trị an Đức-quốc. » Phán rồi dạy tướng quốc Bismarck đọc lời chiếu giữa mặt chư hầu và các quan. Bismarck đọc chiếu có câu như vầy:

« Nay các chư hầu hiệp cùng nước Phổ-lỗ-sĩ lập nên Đức-quốc ròng mạnh rộng lớn, lại thêm được cương giới vững bền dễ mà giữ an Đức-quốc, chẳng còn lo Pháp-quốc xâm lăng nữa được. »

Dứt lời, chúa nước Bade liền tung hô Hoàng-đế Guillaume, rồi cả triều chư hầu và văn-võ lưỡng bang, đồng tung-hô Guillaume ba lược. Guillaume ngồi chịu cho chư hầu và các quan chúc thọ rồi, mới cùng hoàng-thân quốc thích văn-võ lưỡng bang, khai chước tửu diên, dùng rượu Champagne của Pháp.

Đức-quốc ỷ binh ròng tướng mạnh thừa cơ đánh thấu Paris, ép Pháp-quốc giao hai thành Alsace và Lorraine và thường năm ngàn triệu bạc, rồi hiệp với hai-mươi-sáu chư hầu làm một nước, tức vị Hoàng-đế, cho ròng mạnh mà phòng cơn Pháp-quốc trả thù, ngỡ làm kế ấy chắc mình rồi, mạnh rồi, Pháp-quốc không làm chi nổi.

Chẳng dè, ngày nay, cơ-đồ tán-bại, tướng-sĩ phiêu-lưu, hai-mươi-sáu chư hầu rã-rời, mình-vàng phải lánh xa bệ-ngọc. Cũng tại thành Versailles, cũng trong đền Galerie des Glaces, Đức-quốc phải hạ mình qui phục, cúi đầu vâng lời Pháp dạy truyền; phải trả đất, phải giao thành, phải thường bồi, phải nạp Guillaume Hoàng-đế.

Ôi! Vinh-nhục không rồi bốn-tám, trả-vay chưa trọn một đời.

Vậy mới hay muôn sự ở trời, máy tạo đổi dời thấm-thoát.

Lập-Thắng.

Lời nhắc nhở

Xin nhắc các nhà đọc báo nhớ rằng từ ngày 2 Mai, tờ **Lục-Tỉnh-Tân-Văn** đã mở rộng **tám trương**, lại mỗi tuần xuất bản **ba kỳ**, là thứ hai, thứ tư và thứ sáu. Thêm số, thêm trương, mà giá mua trọn năm chẳng thêm, giá bán lẻ lại sụt còn 4 chiêm một số; chủ ý muốn tiện cho mỗi người có thể đọc L. T. T. V. là một tờ báo sẽ trở nên lớn và sáng-soi hơn hết trong cõi nầy.

Vậy xin nhà đồng-chí với quan Toàn-quyền Sarraut, muốn trông thấy những sự cải lương, lợi dân ích quốc, hãy ráng vùa giúp cho Bổn-quán thạnh hành.

Cùng Độc-giả liệt-quí

(A nos abonnés et lecteurs)

Nhơn dịp lễ Khánh-hạ Hòa-bình trùng với lễ 14 Juillet, các ti, các sở trong cõi Đông-Dương thảy đều nghỉ trọn bốn ngày 12-13-14 và 15 Juillet Bổn-Báo ngưng hai số bửa thứ hai 14 và số bửa thứ Tư 16 Juillet xin liệt quí miễn thứ.

L. T. T. V.

ĐIỆN BÁO ÂU-CHÂU

(Havas)

Paris, le 3 Juillet 1919

Kiểm-xét tờ hòa

Bàn-hội-phái của Thượng-viện ngoại vụ Pháp-quốc mới công cử thêm 9 vị Nghị-viên coi kiểm-xét tờ hòa.

Cử ông Viviani, đầu hội

Bàn-hội của Thượng-viện phái kiểm-xét tờ hòa đã công cử ông Viviani, tọa chủ, còn ông Barthou, thì làm Rapporteur.

Tờ hòa với nước Autriche

Tưởng khi nội tuần tới, sẽ giao tờ hòa-ước với nước Autriche cho bàn Phái-viên Autriche, rồi cuối tháng Juillet nầy thì phê.

Còn chưa chịu thôi

Tin báo rằng tại Smyrne, binh Turcs còn cướp đánh dân Grecs ở Aïdin.

Chịu nhìn đất Pologne độc lập

Nước Danemark với nước Roumanie chịu nhìn nước Pologne độc-lập.

Hội Dân-quốc nhận tờ hòa

Theo tờ khuyến khích của Thừa-tướng **Clémenceau**, đệ giao Chánh-phủ Đức-quốc, Chánh-phủ Đức-quốc đáp rằng Chánh-phủ có lòng ước trông nội đầu tuần tới đây, hội Dân-quốc đặng công nhận tờ hòa mà Phái-viên Đức đã ký tên.

Hồng-mao tặng quốc-sứ

Ông **Lloyd-Georges**, khi phê nhận tờ hòa với Đức-quốc rồi, trở về Hồng-mao. Ngài để lời diễn-thuyết đính chánh những điều giao buộc trong tờ hòa và tóm luận điều giao-hảo của hai nước Anh-Pháp (*Pháp-quốc với Hồng-mao*) giữa hội nhóm đông đủ tại thành Londres, ngài luận vừa dứt, các quan đều tung hô, phong tặng công-cán của

XA-BONG MAT-XAY
Tốt nhứt cỏi Đông-dương
Hiệu + + Con ngựa một sừng
LA LICORNE
HAO-VINH Công-ty
(HÃNG ANNAM)
146 bis Rue Lefèvre, Saigon
AGENT EXCLUSIF

ngài, chịu cử định nội hồi đó, cách thi-hành tờ hòa và khả quyết điều giao-hảo của hai nước Anh-Pháp.

Sẽ xử Hoàng-Đế Đức-quốc tại thành Londres

(Hồng-mao)

Ông **Lloyd-Georges,** *đã phô truyền rằng* **Guillaume II,** *là vua Đức-quốc, vì tội xui mưu nổi loạn, làm cho toàn cõi Âu-châu, sanh-linh đồ thán, nước chảy thành xiêu, sẽ bị — theo như điều giao buộc trong tờ hòa mà Phái-viên Đức-quốc nài xin không đặng — đem tới giữa Vạn-Pháp Công-đồng, lập tại thành Londres là đế-đô nước Hồng-mao mà phân-xử.*

Hai-mươi-ba nước xin Hoa-lang bắt vua Đức-quốc mà giải nạp

Bởi vua Đức-quốc là **Guillaume II,** *từ ngày binh Đức thất cơ, tìm qua nước Hoa-lang* (Hollande) *mà nương náu, nên muốn bắt vua Đức-quốc đem tới Vạn-Pháp Công-đồng xử tội, thì Liên-hiệp và Cộng-hòa-quốc phải toan đề lời xin nước Hòa-lang bắt* **Guillaume II,** *mà giao nạp.*

Hai-mươi-ba nước sẽ liền-danh, đứng gởi xin Hoa-lang chớ chầy.

Lễ Huê-kỳ tại Pháp

Dịp lễ kỷ-niệm tự-do độc-lập của Huê-kỳ, bên Pháp-quốc có diễu binh, kéo ngang qua mặt Đức Giám-quốc Pháp là ông **Poincarré,** Thừa-tướng **Clémenceau** và Thống-tướng Huê-kỳ **Pershing,** bá tánh tựu coi thảy đều rộ lên tung hô mừng khen binh Huê-Pháp.

Paris, le 5 Juillet 1919.

Bàn Phái-viên Turquie hồi quốc

Bàn Phái-viên nước Turquie—theo lời Liền-hiệp xin về đợi tin triện rồi sẽ đến, chớ bây giờ sắp đặt tờ hòa với Turquie không kịp, vì vặn công việc — đã từ thành Paris bữa hôm qua (4/7) phản hồi cố địa.

Pháp-quốc bãi binh

Thượng-nghị-viện đồng khả-quyết những điều của Chánh-phủ trần thuyết định cho quân lính thuộc nghạch năm 1907 và 1909 bắt từ ngày 7 Juillet giải giáp lần tới ngày 9 Août cho hết, rồi giải giáp tới quân lính thuộc nghạch năm khác cho tới nghạch năm 1917, cứ thủng thẳng giải giáp lần lần, chẳng dứt và chẳng trễ, liệu chẳng quá ngày 30 Octobre cho rồi.

Nội loạn Pérou

Dân nước Pérou nổi loạn, bắt Giám-quốc và các quan Thượng-Thơ hạ ngục. (*Pérou là một nước ở Nam Mĩ-châu* (*Amérique Méridionale*), *nằm dựa bãi Thái-bình-Dương* (*Océan Pacifique*), *rộng 1.769.800 ki-lô-mết vuông, dân số đặng 4.560.000*).

Nước Hongrie với Roumanie tái chiến

Binh nước Hongrie với binh nước Roumanie tái chiến, Theo điện-tín thành Bucarest bắn qua, một đạo binh Hongrie đã thúc thủ lai hàng.

Nước Hongrie xưa là một nước tự-do tự trị. Dân số trên 19 triệu. Qua tới đời thập lục thế kỷ, nước Hongrie mới nhập với nước Autriche làm một, song hằng đòi quyền tự-do tự-trị chẳng dứt. Nhờ cơn biến năm 1884, nước Autriche mới rộng cho nước Hongrie cái quyền Chánh-trị. Từ ngày nước Autriche nghe lời Đức-quốc làm kinh thiên vĩ địa cho đến đổi tán bại cơ đồ. nước Hongrie muốn vẫy vùng độc lập. Vì tranh cương giới nên chiến với nước Roumanie ngày nay đây.

Bệnh ho lao

Bệnh lao là một bệnh hại người không gì bằng. Các sách thuốc ta đã kể cho vào hạng bốn bệnh không thuốc nào chữa được (*Phong, lao, cổ, lại tứ chứng nan y*). Các sách thuốc Tây cũng lấy bệnh lao là một cái đại-tai của thế-giới, hại người hơn sự chiến-tranh. Xưa nay biết bao nhiêu những tay danh-y trong thiên-hạ đã cố công cùng sức tìm-tòi mà không nghĩ ra cách nào chữa được bệnh đó, chỉ biết đặt phép phòng-bị, mà không tìm được cách liệu-trị. Biết bệnh lao là truyền-nhiễm bằng một thứ vi-trùng gọi là «vi-trùng ông Côc» (*bacille de Koch*, do tên ông thầy thuốc nước Đức đã tìm ra con vi-trùng ấy trước nhất), nhưng thứ vi-trùng ấy có cái sức sinh-hoạt mạnh lắm, không tài nào tiệt-diệt được. Cả nhân-loại hiệp-lực đánh với một con sâu nhỏ, nhỏ đến nỗi mắt người không trông thấy, mà nhân-loại phải chịu thua : cực thay ! Đến ngày nay bệnh lao, lại càng thịnh-thành lắm nữa, con vi-trùng lại càng hoạnh-hạnh hơn xưa, hại người không biết bao nhiêu mà kể. Người ta đã tính trong một trăm người chết thì đến 80 người chết về bệnh lao, vì bệnh nầy thiên-hình vạn trạng, có khi ẩn, có khi hiện, và nhiều khi làm nguồn-gốc cho vô-số các bệnh khác. Thuộc về phép phòng-bị bệnh lao thì các sách vệ-sinh dạy đã tường lắm : phải giữ thân-thể cho mạnh khỏe, ăn uống cho điều độ, đồ-dùng cho sạch-sẽ, nhà cửa cho phong-quang ; ai cũng biết rằng được như vậy thì chẳng những phòng-bị được bệnh lao, mà tưởng phòng-bị bệnh gì cũng không ngoài bấy nhiêu phương-phép. Nhưng ngộ chẳng may mắc phải bệnh thì nên dùng cách gì mà chữa cho khỏi ? Hỏi đến cái vấn-đề đó thì các nhà y-học bác-sĩ chưa biết giải-quyết thế nào. Những cách dùng chữa bệnh lao xưa nay là những cách gián-tiếp cả, nghĩa là chữa bàng-sang ở ngoài mà không trị ngay đến gốc bệnh được, vì không có phép gì trực-tiếp con vi trùng ấy mà làm cho nó tiệt-diệt.

Mới đây đọc trong báo tây thấy nói có ông bác-sĩ người nước Ý-đại-lợi (Italie) vừa mới phát-minh được một cách trị bệnh lao rất giản-dị và rất huyền-diệu. Nếu quả như vậy thì ông thật đáng tôn làm bậc thánh cứu-thế cho loài người. Nay xin dịch lời báo tây thuật về sự phát-minh ấy như sau nầy:

« Các báo nước Ý-đại-lợi vừa mới truyền một cái tin rất đán kỷ-niệm : là quan bác-sĩ Lo Monaco, (Lô Mô-na-cô) làm giám-đốc viện sinh-vật-hóa-học ở Hội Bác-sĩ thành Rome (*Institut de Chimie biologique de l'Académie des Lincei*), trong một bài thông-báo cho Hội có nói rằng ông mới tìm được một cách trị bệnh lao diệu lắm.

« Cách ấy giản-dị lắm, giản-dị hơn cả các cách đã phát-minh trong mấy năm sau nầy. Trước kia người ta chỉ cố tìm đường trị ngay con vi-trùng ấy sinh-hoạt thế nào thì không biết rõ, nên không tài nào tiệt nó được. Nay cái cách của ông là chủ làm cho biến-hóa cái nơi nó sinh-trưởng, khiến cho nó không ở được nữa.

« Bài thông-báo của ông cho Hội Bác-sĩ đề nhan là ; « Các chất đường biến-hóa cái nước chất trong phổi thế nào » (*Action des sucres sur la sécrétion bronchique*), coi cái nhan đó rất là khiêm-tốn, mà sự phát-minh nầy thật là cái kết-quả bao nhiêu công-phu nghiên-cứu tự năm 1907 tới giờ. Tự hồi đó quan Lo Monaco đã nhận rằng các chất đường có tính biến-hóa được những « nước chất » (*secrétion*) trong thân-thể người ta.

« Trước nhất ngài thí-nghiệm kỹ xem thứ nước sữa (cũng là một thứ « nước chất ») mà cho chất đường vào thì biến-hóa ra thế nào. Ngài bèn tiêm nước tinh đường (*solution de saccharose*) vào vú con dê cái thì nghiệm thấy rằng hễ tiêm vào ít thì sữa nhiều ra, mà tiêm vào nhiều thì sữa ít đi, cái chất sữa không thay đổi. Thí-nghiệm vào con dê rồi, lại đem thí-nghiệm vào người đàn-bà, cũng thấy như vậy,

« Đến năm 1914 thì biết chắc rằng phàm các « nước chất » trong thân-thể người, như nước bọt, nước mật, nước tiêu-hóa trong tì-vị, hễ có đường vào thì giảm bớt đi nhiều.

« Ngài tìm xem duyên-do sự biến-hóa ấy thế nào, thì thấy rằng phàm tiêm đường vào cái cơ-quan nào trong thân-thể, hễ tiêm ít thì những ống máu trong cái cơ-quan ấy dương rộng ra mà tiêm nhiều thì ống máu co hẹp lại,

« Nhân đó ngài thí-nghiệm những khi vỡ mạch máu tiêm đường vào thì thấy quả-nhiên như vậy. Ngài bèn kết rằng nếu đường mà có tính ngăn máu được như vậy, thì chắc có thể ngăn cả các « nước chất » khác trong thân người ; người phải bệnh lao thì trong phổi sinh ra một thứ « nước chất » là nơi sinh-trưởng của con vi-trùng lao, nay đem tiêm đường vào phổi tắt làm cạn được cái « nước chất » ấy đi ; nước đã cạn thì con trùng nhờ nước ấy mà sống từ nhiên phải chết.

« Nghĩ được như vậy, ngài bèn như tình-ngộ. hăm-hở đem ra thí-nghiệm ngay : cái sự kết-quả thật được quá lòng hi-vọng bội-phần ! Ngài thí-nghiệm vào những quân lính mắc bệnh lao ở trận-tiền cho về. Người nào bị thí-nghiệm như thế lúc mới đầu thấy bơn-bớt, sau bớt dần, sau thiệt lành chỉ trong mấy ngày là ho, sốt khái-huyết, đổ mồ-hôi đêm, bấy nhiêu chứng đều hết.

« Vậy thì cái cách liệu-trị thần hiệu ấy, đầu-đuôi ra làm sao ? Quan Lo Monaco nói rằng đầu đuôi cực-giản-dị. Tiêm nước tinh đường (*saccharose*) vào phổi thì « nước chất » trong phổi (*secrétion bronchique*), mỗi ngày một bớt dần đi, rồi đến cạn hẳn, mà cái « nước chất » trong phổi đó chính là nơi sinh-hoạt của con trùng lao, hễ không có nước đó thì con trùng héo dần đi mà không thể sinh-nở được nữa. Các thịt phổi không bị nó nhấm nó đục nữa, những chỗ nứt vỡ ra tự hàn gắn lại, tâm phổi không bao lâu lai nguyên vẹn như thường.

« Ấy sự phát-minh của quan Lo Monaco đại-khái như thế. Nếu quả được như vậy, nếu cái nguyên-lý không sai và sự ứng-dụng không lầm, thì sự phát-minh đó thiệt là cái hạnh-phúc lớn của Khoa-học đã ân-tứ cho loài người. Vì trong thế-giới nầy còn gì khốc-hại bằng bệnh lao? Dầu chiến-tranh rất kịch-liệt cũng không giết hại người bằng.

« Nay cứ lấy cái thanh-danh quan bác-sĩ, cứ lấy cái sự-nghiệp của ngài, cứ lấy cái danh-vọng của Hội Bác-sĩ mà ngài đã thông-báo cho biết sự phát-minh đó, lại xét cái công-phu ngài nghiên-cứu kỹ càng biết bao nhiêu, cái phương-pháp ngài lợi dụng chánh đáng là đường nào, thì ta có thể vững lòng mà tin cậy ở sự phát minh đó được.

« Lại thử xét từ xưa đến nay các cách trị lao đều chủ trị con trùng lao mà trị không nổi tiệt, thì đủ biết rằng cái cách mới nầy chỉ chủ trị cái nước phổi là nơi con trùng sanh trưởng, có lẽ là chánh đáng hơn cả. Ý kiến của các nhà bác sĩ nước Pháp như quan Gabriel Bertrand, quan Rénon, cũng đồng như vậy. »

Như vậy thì bệnh lao có thể chữa được rồi. Thế giới nên vỗ tay mà mừng đã thoát khỏi một cái tai nạn rất hại cho người đời nay vì lẽ sanh tồn cạnh tranh mà phải lao động cực khổ hơn người xưa nhiều lắm. Nếu sự phát minh đó không sai lầm—cứ xét như trên kia thì không thể sai lầm được—thì nên mong rằng các quan thầy thuốc sẽ đua nhau mà dùng cái phương trị lao rất giản-dị và rất huyền diệu đó-Ôi ! phương-ngôn nói : « Thuốc đắng dã tật », nay uống ngọt mà khỏi bệnh, chẳng là tuyệt diệu lắm chăng ?

Rút trong N.P.

Cách lánh bịnh thiên-thời

(*Tiếp theo*)

Vì ăn đồ sống-sít mà vương bịnh thiên-thời

Chẳng phải vì ăn đồ sống-sít không, mà đủ sanh bịnh thiên-thời. Song trong khi có bịnh ấy, dùng những vật ấy thì dễ bị đệm lắm. Ta thường dùng vật nào là sống-sít ? — Rau và trái cây sống. Ai cũng biết rau, tưới bằng phân người hay là phân trâu bò. Mà phân, dầu của kẻ đau, dầu của người mạnh cũng vậy, thường chứa côn-trùng gốc bịnh thiên-thời, thêm các loài độc-trùng khác. Dầu ăn rau, rửa kỹ lưỡng cho lắm, cũng không thiệt tinh-khiết, sao cũng có một ít côn-trùng nhập vào bụng. Các vật ăn sống đều có giống nó nương theo mà nhập vào trong mình. Có kẻ bất lý nói : nếu vật sống-sít độc quá như vậy thì cả thảy, hoặc phần nhiều những người ăn nó đều bị thiên-thời hết hay sao? Thường không thấy như vậy mà ? — Thật vậy : nhiều người vương độc-trùng mà bịnh không trổ ra. Song không phải là vô hại : giữ cho có sức-lực hoài thì tốt, bằng ẻ mình một chút, ăn không tiêu, tả, cùng lao-lực lao-trí quá thì nó thừa cơ sanh-hóa ra nhiều và gây ra bịnh. Theo các ý luận trên đây, trong cơn truyền-nhiễm, phải kiên-dè, dùng rau ít-ít, cử tuyệt nó càng hay.

Ta ăn trái cây sống nhiều lắm, nhứt là xoài và me. Đờn bà đi chợ sao cũng mua cho được ít trái. Ai cũng biết ăn nó nhiều thì bụng phải yếu, dễ nương chứng tả và thiên-thời. Vậy phải cữ nó, cùng là ăn nó ít-ít vậy.

(*Sau sẽ tiếp theo*)

Về cuộc lễ Khánh-hạ

Đến chỗ để phần thưởng mà coi

Bàn hội-nghánh ông Dusson làm đầu, coi về Phần-thưởng, mấy bữa rày lo mua sắm những đồ như những là Giỏ-hoa và đồ tinh xảo, dùng để làm phần thưởng mà thưởng cho những nhà chưng dọn mặt tiền, nghi tiết đẹp để hơn, cho những cộ hoa khéo hơn và những xe kết hoa xinh đẹp hơn hết.

Những giỏ-hoa nói đó đặt cho M. Bassouls là người coi giữ rạp hát, làm. Tuy gấp mặc dầu, M. Bassouls cũng ráng sức làm cho kịp và cho kiểu chẳng đống nhau.

Còn những đồ tinh xảo đều là đồ lựa mua trong các nhà buôn lớn ở đàng Catinat.

Từ đây, những đồ dành làm phần thưởng đều giao lần cho M. Alliès ra công sắp để trong kiến của tiệm **Courtinat**, dành cho Bàn-hội lễ Khánh-hạ tạm dụng. Ai muốn coi, tới tiệm **Courtinat** mà coi (*Tin hội Báo-chương gởi thông*).

LỜI RAO

Về cuộc giàng-thủy-lục dưới sông Saigon, Chúa-nhựt, 9 giờ tối, thuyền nào chưng dọn đẹp đẽ và đèn đuốc rực rỡ hơn sẽ đặng lãnh thưởng.

Lính bị thương nơi trận

Những quân lính bị thương mang tật và quân cơ chiến-bài muốn dự nhà tiệc cất để quan ngồi coi điều binh, bữa 14 Juillet hảy xin biên tên nơi thơ-ký phòng tứ của quan Thống-đốc Nam-kỳ.

(*Tin của Bàn hội lễ gởi thông*).

Cách-Trí-Tập

SƠ GIẢI

Bác-học

II

Cử động thể tượng

(*Mouvement*)

Cân (gân). — Nếu trời sanh xương trong mình con người mà không sanh vật khác nữa đặng giúp cho xương nó cử động, thì xương phải nằm trơ mà thôi : Xương mà cử động được là nhờ *gân*.

Hãy co-dủi cánh tay, rồi nắm ngang bấp tay mà thí nghiệm, thì sẽ thấy mà vật trong bấp tay đang go lên mà giảng ra ấy là gân đang *cử động* Trong thịt có nhiều sợi gân đỏ, chính giữa là gân cụt (muscles — cân nhục) hai đầu là gân dây (Tendons — cân-lạt) dính lại với xương.

Gân cụt muscles — Nó hay co-dủi như máy ruột-gà, khi nó co thì nó rút hai cái xương lại gần nhau, chừng nó dủi, thì hai cái xương dan ra, (như mình co-dủi mà thí nghiệm nói trên đây vậy).

Trong thân thể con người có nhiều thứ gân lắm, thứ thì giúp tứ chi cử động ; thứ thì giúp cho ngón tay co-dủi, thứ thì giúp cho cái đầu xây qua trở lại, thứ thì giúp cho xương sống cúi xuống dựng lên, thứ thì hay làm cho bụng hót vô, gio ra vân vân...

Nhờ những gân ấy mà xương với lắt léo cử động làm cho mình đứng ngồi, đi chạy, nhảy-múa, được tùy theo ý, là bởi nơi *nảo-cân chủ-soái* mà ra.

Cân đồ

(*Système nerveux*)

Nảo-cân (cerceau — óc), cái nảo-cân ở giữa cái sọ. Nó ăn chuyền với cái tích-chủy trong ống xương sống. Nó chủ-soái trong sự cử động.

Cái trí khôn con người ở trong nảo-cân. Nếu lấy nảo-cân đi, hoặc nảo-cân bị thương-tích, thì trí khôn mất, lương-tâm không còn, tình dục (ý muốn) phải tuyệt.

Cân-lạc. — Nhờ đâu mà nảo-cân ra lịnh cho cả bộ gân trong mình con người cử động ?

Nhờ cái tích chủy trong ống xương sống, và các sợi gân-chỉ (nerf — Cân-lạc). Gân chỉ màu trắng nhiều sợi dài lắm, một đầu ăn vào tích chủy chạy lên tới nảo-cân, còn một đầu chạy cùng châu thân mà làm như giây thép, bởi đó nảo-cân chủ soái truyền lịnh.

Có gân lo việc cử-động, có gân lo điều đình trong thân thể, có gân thông với ngũ-quan mà lo việc ngoài, mà truyền tin cho chủ-soái rõ việc động tịnh.

Hãy lấy tay mà rờ trong đá cẩm-thạch, sự lạnh nó nhiễm vào da, có gân-chỉ ở đó nó thông tin cho nảo-cân hay rằng vật ấy lạnh ;

Khi mình ăn muối thì cái lưỡi biết mặn, gân-chỉ sẵn đó thông tin liền cho nảo-cân chủ soái hay rằng vật ấy có mùi mặn ; Lỗ mũi hửi mùi thơm thúi, lỗ tai nghe âm-thinh, con mắt thấy màu-sắc hình-dạng, và việc tốt-xấu, thì nảo-cân đều rõ ráo, là nhờ gân chỉ báo tin.

(*Sau tiếp*)

Ba trăm Ba miếng

Ăn cắp ban ngày

Làng Tân-tinh đông, thuộc tỉnh Mỹtho, mới xảy ra, cúi tuần tháng Juin, một vụ trộm cắp ban ngày, lấy trọn ba trăm ba miếng giấy bạc 5$00, nhơn ra 1515 nguơn bạc.

Số là bữa 26 Juin, ông Hương-cả trong làng là **Phan-văn-Nông** mắc việc đi nhóm hội, phải khóa cửa buồng gói lại mà đi. Chiều về, thấy cửa buồng bị cạy, coi ra mới biết bạc giấy bay ráo hết. Bắt tên Muôn là bạn trai trong nhà với tên Chiên là em vợ ở gần lối đó mà tra khảo, từ nhiên đau chơn thì há miệng, chúng nó khai bậy bạ, nên chưa biết đâu là giả, đâu chơn ; đợi ít ngày coi tra ra thế nào rồi sẽ.

VIỆC MỚI TRONG NƯỚC

(*Nouvelles du pays*)

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bac kho nhà-nước . . **5 f. 90**

Giá lúa, tạ 68 kil. chở tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại) : **5$30** tới **5$40**

NAM-KỲ

(*Cochinchine*)

Sài-gòn

Giả mạo

Mới xảy ra một vụ giả mạo dựt của người ta : Tên Ng-v-Minh lính coi xa-lúp cho sở Thương-chánh, ăn mặc sắc phục sở Thương-chánh vào nhà Ng-thị-Nói, bán thuốc hút ở đường d'Ayot số 178 ; dựt 36 bánh thuốc giá đến 15$00

Tưởng làm nhẹm, hay đâu Thị-Nói đi thưa bót, nay nội vụ đều bị giải lên tòa.

Giả ngộ

Tên Cương bữa nọ gặp M. Minh làm việc ở hãng Chargeur-Réunis, bồ sua làm sao không biết, làm cho M. Minh phải đi thưa bót. Còn Cương dong mất. — **Bộ giả ngộ chơi**

Bỏ con

Lóng nầy coi bộ chửa hoang đẻ lạnh nhiều quá. — Mới hôm kia đây tại chợ Tânđịnh, người ta gặp một đứa nhỏ con gái mới đẻ lối 2 tháng của ai không biết, đem bỏ tại chợ. Hỏi bàn cận chẳng biết là con của ai, mà kiếm cho ra, nên phải đem đứa nhỏ ấy vào nhà phước.

Đã thèm rồi còn chọt đồ là khác

Tiên-v-Sau 28 tuổi bị thưa vì tội vào lầu-xanh của Ng-thị-Của chơi cho đã đời rồi ra về còn cắp theo quần áo của cõn nữa là khác.

Gác dan bị ăn trộm

Đã ra thân đi gác nhà cho chúng ban đêm mà còn mê ngủ cho đến đỗi bị ăn trộm lấy đồ mới lạ.

Như tên Bà-lai gác cửa Hobji-Abdoul-Rainan đây ; đêm hôm y gác cửa mà ngủ quên, nên bị chúng chọt mất cái bốp-phơi trong ấy có mấy cái giấy cầm đồ. — **Đáng.**

Mất quần nữa

Cô Ng.-thị-Vang ở đường Barbier thưa bót rằng hôm 7 tây rồi, ai không biết lỏn vào nhà ăn cắp mất cái quần lãnh trắng của cô. — **Làm không quần đi coi lễ.**

Xe hơi

Tại góc đường Testard và Mac-Mahon xe hơi số 630 và xe hơi số 948, gặp nhau bất sua một cái mạnh quá, làm cho hai chauffeur gần hung nhau, may là chủ ở sau khỏi bị đều chi hết. — **Ai lỗi ?** Huê.

Cholon

Họ Ô gan giạ

Chủ Ô-Thang Quảng-đông, bữa nọ anh của y là Ô-Vinh giao cho y một số bạc 1.400$00 đặng làm công việc chi đó.

Ai hay việc không làm mà tiền cũng không trả lại. Tức mình Ô-Vinh đi thưa bót. — **May là anh em đa.**

Trung-Kỳ

Huế

Phát phần thưởng trường giòng

(*Pellerin*)

Chiều hôm 26 Juin, khi 4 giờ rưỡi ở trường Pellerin phát phần thưởng vui lắm. Có mời đủ các quan-lại và thân hào đến xem ước có nghìn người. Tất cả nhà lầu trường học của trường ấy đều treo cờ và kết hoa đẹp lắm.

Mỗi khi phát phần thưởng cho một lớp rồi, lại có diễn một lối tuồng Tây. Những con hát toàn bằng học trò lớn nhỏ ở trường ; tuy không phải là chánh vai, mà khi làm tuồng rất có ý chỉ khéo khôn, cho nên lắm người xem thấy những lối thê thảm, lối hoan hỉ, sinh cảm động mà khóc theo, cười theo, khá khen luyện tập công phu thiệt.

Trước hết hát bài quốc-ca « Marseillaise »

Khi phát phần thưởng cho học trò phụ Gia-hội hát bài « Au drapeau ». Rồi lần lượt đến học trò trường chánh, phát cho lớp ba, tư, thời hát bài « Fête au Manoir » ; lớp nhì, hát tuồng « La Revanche ». Đến lớp cụ thể và con các ông Tây thời lại diễn ra hai bức Tableaux vivants, nghĩa là diễn một bức tranh vẽ bằng người thiệt. Lối ấy rất khéo : Trên cao thấy bà Nữ tướng Jeanne d'Arc và vua Louis thứ 9. đứng hai bên người đàn bà (tức là quốc hồn nước Pháp) người đàn bà ấy con mắt liếc lên lá cờ Tam tài, hai tay giắt hai người con gái ở xứ A-Tân-Lô-liên. Đến 7 giờ hết.

May cha chả là may

Chiều hôm nọ ở lối đường P. B. có xảy ra một sự rất nguy hiểm cho một người đi xe moto, lại rất nguy cho những người đi đường và con nít — may sao cứu kịp, khỏi can chi đến ai, nếu không thời chưa biết tai hại đến đâu mà kể !

Số là một chàng kia mới mua được một cái xe moto hư của ai không biết, đem về sửa lại, liền nhảy lên đi ; chạy được một khoản thời bộ máy hư hỏng một cái gì không rõ, cái xe tuôn chạy như gió lướt tên bay, hảm không đứng, dừng không lại. Cứ lủi lủi chạy hoài ; Chàng hoảng hốt phải la tiếp cứu ; nhờ có người chạy theo níu lại rồi vật ngả cái xe xuống mới chịu đứng lại.

Một đều nên cấm, nên phạt

Lôi đi về cửa Thuận-An, đi hết làng Thọ-lộc nơi một cái đập bằng đá. Đập ấy đắp ngang sông, đúc bằng béton rất kiên-cố, để ngăn nước mặn tràn vào các miền hạ bạn, rất có ích cho dân sự, mùa mảng ; lại là một cái đập thế cho một cái cầu bắc ngang sông, để lại vãng thông thương cho tiện lợi ; lại là một nơi tối thích hiệp cho bọn câu kéo lưới chài, sau nữa là một nơi ngồi hóng mát theo phép vệ sanh rất hay, tắm rửa đặt-diệm cũng tiện ; như vậy thời nên quí nên trọng cái đập đá ấy mới phải :

Thế mà chỉ thấy dân sự ở quanh đó cho là một nơi Cầu tiêu để dùng đi phóng-uế, ai đi ngang qua đó phải bít mũi mà chạy không thể làm sao chịu được.

Ước ao quan trên truyền lệnh cấm và phạt cho rõ xứng đáng, nếu để như thế tưởng không những là nhớt nhúa bẩn thỉu mà thôi, lại còn hại đến sự vệ sanh nữa.

Hàtĩnh

Thi bằng sơ-đẳng

Bữa 18 juin là ngày hạch trò sơ-đẳng.

Trường Pháp-việt, trường Đốc, trường nữ-học và học-trò ngoài vô phụ thi nữa, tổng cọng được 67 người.

Quan cai-trị M. Saint Poulœuf làm Chánh chủ khảo ;

Quan đốc-giáo M. Bœuf làm Phó chủ khảo ;

Quan thiếu-úy M. Grance làm giám khảo và ông Nguyễn-bá-Luân giáo-học, cô trợ Trần-thị-Vị dự khảo.

Số người được vô khẩu-vấn 48, số trúng tuyển 40 người.

Faifo

Bà đốt

Ngày thứ tư 25 juin ở làng Thanh-châu tây, cách Faifo phỏng chừng non hai ký lô mét, hai bên đường Faifo xuống Cửa-đại có bảy cái nhà lá bị cháy rụi. Khi cháy đó gió mạnh quá cho nên không tài nào chữa cho được. Gió tạt lửa vào một cây gia, và mấy cây thầu đâu gần đó, có cây ra thân có cây trụi lá.

Mấy cái nhà nầy lại ở ngay một bên cái miễu các bà Ngũ-hành mà Miễu không sao cả. Những người đi đường qua lại mấy đám tro tàn đó, nghe thấy những lời van khóc của lũ đàn bà con nít, ai ai cũng phải động lòng. Có người lấy tay chỉ cái Miễu kia mà nói : « Bà đốt chớ gì ». Vì sao ? Tại dân không cúng vái nên bà hờn đó.

Rề thảo

Rề Chệc đả mẹ vợ và em vợ Annam

Bữa tối thứ bảy 5 juillet, lối 11 giờ rưỡi khuya, tôi cùng bạn hữu tôi đi coi hát bóng về ngang qua một cái đường hẻm kia, thấy 4, 5 người đàn bà đứng coi và nghe lào xào trong một căn nhà nơi đường hẻm ấy, nghe la một tiếng ma-tà, thì thấy có một người Chệc đang nắm đầu một ả mà đánh, mà không thấy ai vô can dùm, tôi thấy vậy bèn nói với một người đàn bà đứng coi đó, mượn y vô mà can ; thì người đó nói rằng có can hồi nãy chớ sao không, mà bị nó chửi họ và xô họ

a, nên không ai dám vô mà can nữa (mắc mấy người coi đó toàn những đàn bà vợ Chệc, nên họ vị với nhau, chớ phải có một người vợ Annam vào đó thì chắc có lẽ...), đến khi Chệc ngó ra thấy có hai đứa tôi đứng coi, thì coi bộ Chệc ta biết sợ nên buông cái đầu của ả nầy, khi ả nầy được buông ra rồi, thì bước ra lề đường ngồi mà khóc. Tôi thấy vậy mới men đến mà hỏi ả ấy rằng : Cô em là gì của tên Chệc đó và làm sao mà bị nó đánh ? Thì ả đó trả lời với tôi rằng : « Tên Chệc đó là anh rể của tôi, khi trước má tôi gả chị tôi cho ảnh, thì má tôi có biểu tôi thôi ở nhà không làm gì, đi theo ở với chị tôi cho có bạn, thì tôi cũng có theo ở với chị tôi cũng là 2 3 năm nay, mà bữa tối hôm kia chị tôi mắc đi khỏi, có một mình tôi ở nhà, khi tôi nằm ngủ trong buồng của tôi, thì ảnh vô trong buồng tôi làm bộ kiếm gì không biết và rờ nhằm tôi, ảnh làm chuyện như thế, thì tôi có rầy ảnh, và tôi nói trong khi tôi ngủ nơi buồng tôi, anh không được phép vô buồng tôi *phải*. Bởi tôi nói như vậy nên ảnh mắc cỡ, ảnh trở lại chưởi tôi, sáng ngày lại đuổi tôi đi, nói rằng tôi ở trong tiệm ảnh mà làm xấu, đi trai gái với người ta nên ảnh không cho tôi ở với chị tôi nữa (*không biết ai làm xấu*), nên tôi phải về nhà má tôi, tôi ở ; nay ảnh lại hỏi sao má tôi còn chứa tôi mà làm chi, không đuổi tôi đi ? Má tôi nói mầy không cho con tao ở với chị nó nữa, thì nó phải về ở với tao chớ sao mầy biểu tao đuổi nó ? Má tôi nói bấy nhiêu đó. Ảnh nói má tôi còn binh tôi, nên ảnh rượt đánh má tôi, má tôi già sợ ảnh đánh, chạy vấp té chảy máu cẳng và bây giờ đây má tôi còn trốn trong nhà tiêu kia, chưa dám ra, bởi ảnh còn ở đó, ảnh rượt má tôi chạy rồi, trở lại nắm đầu tôi mà đánh, may sao nhờ hai anh tới đây, ảnh thấy có đàn ông đứng coi nên mới buông tôi ra đó, chớ có ai dám vô mà can đâu (*bộ tánh hay làm oai với đàn bà*). Khốn kiếp ! ! !

Ả nầy nói bấy nhiêu lời rồi, tôi lấy làm tội nghiệp, bèn biểu thôi kêu bà già cô ra, cái gì mà sợ, phải trốn vậy. Nên ả ấy nghe lời kêu bà già ra, thật thấy bà trong nhà tiêu bước ra, tôi xá bà và biểu bà thôi lại bót thưa thằng chệc khốn ấy. Mà bà không chịu đi, lại nói rằng : Thôi thưa kiện làm gì, đây rồi nó oán nó không cho tiền ăn (*hèn chi Chệc chẳng lên nước*). Nghe bà già nói, không cho tiền ăn, nên tôi thày lai hỏi bà, vậy chớ nó cho bà mỗi tháng bao nhiêu ? Bà trả lời, cho mỗi tháng 12 đồng.

Đó đồng-bang nghĩ coi, Chệc nó ỷ có 12 đồng cho mỗi tháng, muốn đánh chừng nào thì đánh, muốn chưởi chừng nào cũng đặng, mà chớ phải đánh vợ nó, thì ai nói làm gì, cái nầy nó đã lỗi một cái ve em vợ, mà lại còn rược mẹ vợ và đánh em vợ nữa chớ. Thật là thương hại cho mẹ con bà già nầy biết bao.

Nghĩ tới càng thêm buồn cho nước Nam ta lắm. Thấy có nhiều nhà hễ có con gái thì trông cho mau lớn đặng gả cho Chệc, dầu nó dữ cách mấy cũng muốn gả cho nó, chớ không chịu gả cho Annam (*gả cho Annam cực*). Có gả cho Chệc thì gả cho có ơn nghĩa cũng nên gả, còn gả như con bà già trên đây, xin vô lễ hỏi đồng-bang có nên gả con cho Chệc không ? và xin hỏi đồng-bang vậy chớ Chà với Chệc có gả con gái nước nó cho người Annam ta không ? Tôi tưởng chắc thật không có. Mà vì làm sao Annam ta đi đầu lụy Chà với Chệc mà gả con cho chúng nó ? Có lý nào để cho Chà với Chệc nó cười nước Annam ta sao ?

Bởi thấy cách ăn ở khốn nạn như thế, nên thỏ thẻ đôi lời cho đồng-bang tường, xin đồng-bang xét lấy và miễn nghị.

P. X.

Hỉ tín

Mới tiếp được tin mầng của ông **Nguyễn-đồng-Trụ**, huyện hàm, nhà ở đường Chasseloup-Laubat, 168 cho hay rằng :

Ngài và lịnh Phụ-nhơn định kỳ gia thất cho lịnh-lang mĩ danh là : **Nguyễn-đồng Thạnh.**

Ngày 16 tháng sáu Annam nhằm 13 juillet 1919 đúng sáu giờ chiều, ngài mở tiệc rượu đãi thân bằng cố hữu tại nhà, vui chúc cho đôi lứa tóc-tơ bền chặt.

Bổn-báo rất cảm ơn ông Nguyễn-đồng-Trụ, mầng cho ông Nguyễn-đồng-Trụ và Phu-nhơn và xin để lời sớm chúc cho lịnh-lang, kể từ ngày hiệp hôn, vui đạo xướng tùy, đắc thành gia thất.

Văn Uyển

(*Variété littéraire*)

Nợ phong-lưu

Cõi trần-thế nhân-sinh là khách cả, nợ phong-lưu kẻ trả có người vay ; trong trần-gian ai biết ai hay, làm ra đặng phi-thường cho ổ mặt. *Quân-tử dụng-tâm vô đố kị* (1) *trượng-phu nhập thế hữu kinh quyền* (2). *Bất oán nhân diệc bất vưu thiên* (3), trong ba vạn sáu ngàn ngày đều thích chí. Năm ba chén non nhân nước trí, một vài câu thơ thánh phú thần ; nhởn-nhơ trong áng hồng-trần, sánh người chung-đỉnh đai-cân cũng vừa, thành-thơi bầu rượu túi thơ.

Văn cảnh chiều

Trải non nước xa trông ban tịch-chiêu (4), bức phong-vân ai khéo vẽ-vời. Dưới kim-ô con bạch-nhạn bóng lọi-thoi, dòng bích-lãng tiếng ngư-ca vắng-dỏi. *Đầu làm điểu sấn tà-dương ngoại* (5), *thừa tịch ngư qui cổ-độ đầu* (6). Gió trăng say chênh-choáng rượu lưng bầu, non nước bứng bẻ bài đàn mấy khúc. Nhàn đùng-đỉnh xênh-xang gậy trúc, giục thằng đồng thịt túi kiền-khôn, thảnh-thơi trong cõi khu-hoàn.

Cảnh thu

Xinh thay tiết thu-thiên quan-cảnh, khi lạc-hà (7) dãi bóng tà-dương (8) ; một con thuyền cạy bát bên giang, *thu-thủy cộng trường-thiên nhất sắc* (9). Vừng ngọc-thỏ in sông vắng-vặc, giữa giang-tâm bóng lộn mấy từng ; trên một trăng dưới cũng một trăng, xiu lòng kẻ hữu-tình ngao-ngán. *Nhất phiến ngân-bàn phân lưỡng-đoạn, bán-trầm thủy đề bán thiên thai* (10) ; vừng trăng ai xẻ làm đôi, nửa in dưới nước nửa cài trên không.

Túy-hương

Nhân-sinh tại-thế, chẳng gì hơn mượn chén để làm vui ; việc bằng trời say đoạn cũng bằng thôi, một trận phá thành sầu bể não. *Tửu-trái tầm-thường hành xứ hữu, nhân-sinh thất-thập cổ-lại hi* (11). Danh mà chi lợi cũng mà chi, mượn chén đặt-dìu cơn trăng gió ; ngàn vàng hết, hết thời lại có, dầu muôn chung ngàn tứ kém chi ; bên tai văng vẳng tiếng thị phi, màn trời chiêu đất dầu khi ngang tàng, mơ màng trong cõi túy-hương.

Văn vợ tế chồng

Than ôi !

Tơ thắm lỡ làng nửa đoạn, sanh đồng sao tử không đồng.

Thoi vàng thầm-thoát ba đông, duyên tận nhưng tình chửa tận.

Ngậm-ngùi luống tủi bác-niên-thân, trở gió khôn cùng thiên-cổ hận.

Chàng thiếp gắm từ duyên bén lửa, duyên ước nên huệ trướng nầy chồi lan.

Chị em quay lại sắt xen cầm, phận bao quản gốc cù chen rễ sắn.

Bóng gương loan càng ngắm càng say, chăn thúy vũ một ngày một vắn.

Sóng hằng-hải thủy gập ghềnh bến khách, lòng thiếp dốc bề chăn gối, thuyền thâm-tình xuôi ngược mũi bơ-vơ.

Lửa cừu-gia cơn dan-díu nhà thân, thay chàng liều bước chông gai, gánh hiếu-đạo đi và vai quần-quận.

Vụng nhân-mưu vì gặp hồi gian-nan. Lạy thế-vị bởi mang danh tài-tuấn.

Vâng sứ-tiết phải băng miền bắc-tái, tay cầm tay buổi ấy những dùng-dằng.

Xây ai-thư vừa hé cửa nam quan, mặt nhìn mặt vét xua còn phẳng-phần.

Ao ước chín năm trời, vừa tới độ thèm chua khát ngủ, thời muôn dặm nước non khơi bước, bẽ-bàng thay phận thiếp có ai hay.

Muộn-mằn năm mươi tuổi, mới tới thì nờ quế treo cung, bỗng một cơn mưa gió giữa đường, đâu đớn nhẽ mặt con không kịp nhận.

Trời ôi ! nước chảy hoa trôi, mây về ác lặn.

Đoảnh Tương-nữ trông về châu hóa-trúc, tơ mành nhớ thắt ruột tằm khô.

Đỉnh Vọng-phu ngoảnh lại đá nên người, giấc mộng luống theo hồn bướm vẫn.

Chiếc bóng chưa qua tuần vãn-cảnh, gửi thân cửa bụt cùng chông-chênh.

Lắm điều thêm ngán nỗi nhân-tình, nương-thú non quê càng lẩn-thẩn.

Thay áo xám ngả màu sòng cũng vậy, chẳng những hai mươi bảy tháng, lòng nầy riêng kẻ khuất với người còn.

Chặt tóc xanh thề tơ thắm từ đây, dầu mà bảy tám chín mươi, lời ấy tỏ tình dài trong nghĩa-đoạn.

(1) Người quân-tử dụng-tâm không có ghen ghét.

(2) Kẻ trượng-phu lọt đời phải có lúc kinh lúc quyền.

(3) Không oán người cũng không có trách trời.

(4) Bóng mặt trời chiều lúc buổi chiều.

(5) Chim về rừng bay sấn dưới bóng mặt trời xế.

(6) Thuyền đánh cá nhân buổi chiều bơi về nơi bến đò cũ.

(7) Lạc-hà là bóng mây, có bóng mặt trời chiều chiếu vào, thành sắc vàng ánh.

(8) Tà-dương là mặt trời xế chiều.

(9) Nghĩa là nước mùa thu cùng lồng với bóng da trời một sắc.

(10) Một mảnh mâm bạc chia làm đoạn, nửa chìm dưới nước, nửa trên trời, là nói cái bóng trăng.

(11) Nghĩa là nợ rượu tầm thường, đi chốn nào cũng mắc nợ. Người ta sinh ra từ xưa đến nay ít người sống được bảy mươi tuổi.

Thuốc-lá

Tạp-chí *Nam-phong*, trong số tháng Mai 1919, có đăng một bài của ông Mễ-nhân nói về sự hại của thuốc-lá. Dùng thuốc-lá nhiều quá, nhất là những thuốc mạnh quá như là thuốc-lào, hay là thuốc ủ vụng như thuốc-lá ta, thì cái hại sinh ra thế nào, chúng tôi cũng không bảo rằng không có. Nhưng chúng tôi muốn tỏ bày duyên cớ làm sao mà thuốc hút cũng có điều ích lợi, và những sự hại của thuốc hút, nói về thuốc khác thì đúng, chứ đem nói về thuốc *Yên-diệp công-ty*, thì lại là không đúng nữa. Sao vậy ? Vì rằng thuốc-lá của công-ty là một thứ thuốc riêng. Thuốc ấy đã trồng ở Đông-dương theo những phương pháp xứng đáng, mà lại chế trong công-xưởng theo những thể-cách đặc-biệt. Khiến cho thuốc của công-ty trở nên một thứ thuốc lành nhất trong các thứ thuốc.

Thuốc hút thì cũng như các đồ thường dùng cùng là các đồ ăn uống. Nghĩa là dùng vừa phải thì hay, mà dùng thái quá thì dở. Ta có thể lấy cớ rằng kẻ hung-bạo dùng dao giết kẻ đồng-loại, mà cấm không cho ai được dùng dao nữa ru ? Ta có lẽ lấy cớ rằng có người ăn cơm phải đầy bụng mà ta nhịn cơm không ăn nữa ru ?

Nói rằng hút thuốc thái quá mà sinh ra lắm sự hại thì thực là một lời chính đáng. Nhưng nói rằng bao nhiêu bệnh tật đều ở sự hút thuốc mà sinh ra, và nói rằng sự tiêu-thụ nhiều thuốc-lá, là cái căn-do cốt-yếu, cái căn-do độc-nhất nó làm cho bệnh điên cuồng, sự gian-ác mỗi ngày một thêm lên, cùng làm cho sự sinh dục mỗi ngày một giảm đi, thì thực không có lẽ. Này xem như bên Hà-lan, là một xứ tiêu-thụ nhiều thuốc lắm, mà số người điên cuồng cùng kẻ gian-ác không nhiều, và các gia-quyến vẫn được đông đúc thì đủ rõ vậy.

(*Còn nữa*)

YÊN-DIỆP-CÔNG-TY.

THAI

(*Devinettes*)

Liệt-vị cơn rảnh muốn đáp Thai cho tiêu khiển, xin hãy nhớ, mỗi câu Thai ra đều có số thứ tự và hạng nội trong mười lăm ngày thì chấm. Muốn đáp, ngoài bao cần gạnh bên chéo, cho biết Thai số mấy và chẳng nên để quá 15 ngày. Vị nào đáp trúng, sẽ thấy tên họ mình đăng báo.

THAI SỐ 26

Mừng xuân vui cả một trời,
Buồn xuân để chịu cho người tương tư.

Tên một thứ trái

Chấm thai số 23

Yểu điệu thục-nữ, quân-tử bất cảm hảo cừu.

Cây cỏ : **Nàng-Hai**

Đáp trúng :

M.M. Ng-v-Ngôn, Ng-v-Điều, Ng-v-Sung tirailleur Saigon.

Phạm-ngọc-Thạnh rue Barbier Saigon.

Ng-v-Sen S. Brigadier Sûreté Saigon, Lê-v-Ai employé Port de Commerce Saigon, Ng-kim-Thọ rue Pasteur Saigon Ng-v-Sáng Caporal S. C. O. A. Saigon.

Jean Nguyên Chợquán.

Lời rao đấu giá

(*Avis d'adjudication*)

Tỉnh Cầnthơ

Bữa thứ năm 10 juillet 1919, 9 giờ ban mai, sẽ mở hội đấu giá tại tòa Bố tỉnh Cầnthơ, đấu theo kiểu niêm phong, cho lãnh công việc cất một cái trường làng Trường Thạnh.

Giá phỏng	2.250$00
Tiền thế chưng tạm	50 00
Tiền thế chưng quyết . . .	150 00

Bổn ước về điều giao kết công việc làm để tại sở Tạo-tác Cầnthơ cho người tới coi thong-thả.

Cầnthơ, le 2 juillet 1919
Quan Tham-biện
Ký tên : **Tholance.**

CHỊU GIÁ

Ngày 17 juillet 1919, 10 giờ ban mai, tại sở Tạo-tác, sẽ mở hội đấu giá lãnh 8948 thước vuông đá để đổ đường chia ra làm bốn phần :

Phần thứ nhứt

Tiền thế chưng tạm	300$00
Tiền thế chưng quyết . . .	3.000f.00

Phần thứ hai thứ ba thứ tư.

Tiền thế chưng tạm	120$00
Tiền thế chưng quyết . . .	1.200f.00

Bổn ước về điều giao lãnh để tại Arrondissement de l'Est.

Thế giới tân văn

(*Echos de partout*)

Mua thuốc lá của nhà

Nên hút những hạng thuốc rất ngon chế tạo tại nhà máy thuốc-lá Hanoi.

Kể ra mấy thứ sau nầy:

Thuốc hiệu « *Con gà* »
— « *Con voi* »
— « *Đồng-minh* »

Thuốc Cigares.
— Đóng hộp 50 điếu hay 100 điếu.
— Vấn rồi 10 điếu hay 20 điếu.

Mấy hạng thuốc nầy:
An-nam trồng
An-nam chế tạo
An-nam bán
An-nam nên dùng

Nhàn đàm

(*causeries*)

Lấy đấy làm gương

Nàng Đồ-kèng-Sĩ

Tại huyện Sakhải làng Houei-khã-Nhánh, có vợ chồng tên Thích-Heo, thọ hưởng gia tài của cha mẹ để lại, tuy chẳng giàu có cho lắm, chớ trong làng cũng gọi là Viên-ngoại. Chồng ngoài ba mươi, vợ là Đồ-kèng-Sĩ, vốn là con nhà hạ bạc, kết cấu cùng Thích Heo đặng mười năm sanh đặng hai trai, mặt mày tươi tốt, đứa lớn đặng chín tuổi đứa kế đặng bảy, Thích-Heo coi như ngọc.

Thích-Heo mắc lo ruộng nương có khi năm mười bữa chẳng về, việc nhà phú thác cho vợ xem sóc. Nàng Đồ-kèng-Sĩ lúc ban đầu thì cũng lòng lo phận vợ, nhà cửa số sộ một mình nàng gánh vác, sau lần lần đổi dạ, vì Thích-Heo cứ lo ruộng nương việc nhà bỏ phê, nghĩa lạt tình phai làm cho nàng phiền trách phòng loan vắng bạn. Bữa nàng mới tính ra một kế, là mượn tiếng nhà không ai ngó, cậy trẻ em lối xóm đến ngủ dùm, sau mượn mò giúp vui trong đêm vắng (sic).

Một bữa kia, Thích-Heo thình lình trên ruộng về, vào nhà chẳng thấy vợ, lật đật vào phòng, thấy vợ đương lỏa lồ với một trai.......... (xin dầu bớt kẻo nhơ cây bút tệ) Thích-Heo thấy việc nhà như thế mà không một lời thôi, giả ý vui cười cho qua buổi. Tối lại, trong nhà an giấc, Thích-Heo mới lấy mười nén bạc, và quần áo, rồi giắt hai đứa con ra đi. Đến nhà người anh tỏ các sự, và giao hai đứa nhỏ ấy cho anh mà rằng: xin anh chị an tâm dùm cho cháu ở đậu ít bữa rồi em sẽ trở lại rước lấy nó. Vợ chồng người anh la rầy hết sức tội gì em bỏ đi đâu, thứ đờn-bà như vậy rước làng đến sức khứ nó cho rồi, khôn gì giao gia tài cho nó mà đi. Thích-Heo đáp: anh chị phân cắt phải, song lòng em đã định xin anh chị an tâm, nói rồi từ biệt anh chị, rồi ôm con mà khóc một hồi rồi ra đi.

Cách năm ngày, một bôm kia, cửa nhà vừa đóng bổng thấy Thích-Heo bước vào, nội nhà mừng rỡ, nhứt là hai đứa nhỏ ôm cha mà khóc: cha nói gạt hai anh em tôi, nói đi một lát về, làm chúng tôi trông hết sức. Thích-Heo thấy con càng thêm đứt ruột mà đáp: thôi hai con đừng khóc nữa, cha chẳng bỏ hai con nữa đâu. rồi Thích-Heo mới phân cùng anh chị: nay em đã kím đặng chốn an thân, nên đến biệt anh chị, và đam hai trẻ đi luôn thể. Vợ chồng người anh hết sức can, mà Thích-Heo nằn nằng quyết một. Rạng đông, Thích-Heo từ biệt anh chị, giắt hai đứa con ra đi; vợ chồng người anh thấy can em không đặng mũi lòng, chị dâu lật đật vào lấy mười nén bạc mà rằng: chị xin em thọ lấy của nầy làm sở phí, nếu em từ nan thì đừng biết vợ chồng qua là anh chị. Thấy nói Thích-Heo không lẽ từ.

Thương thay cho chàng Thích-Heo, vai mang đồ hành lý, tay dắt hai con, đi một đỗi xa mới ngồi xuống nghỉ mà dùng cơm bữa, chừng đứa con nhỏ là Thích-Sách mới hỏi cha rằng: cha tính đi đâu sao không về nhà kẻo mẹ con đợi. Thích-Heo không một lời đáp, cứ nhìn con, chí khí anh hùng muốn đổi, thì Thích-Huy đặng chín tuổi cũng rõ việc một ít nên đáp cùng em: bởi mẹ ở bạc bẽo anh em mình mới cực khổ cùng cha. Cơm nước rồi, ba cha con mang gói đường dài trải bước. Đi ba ngày mới tới một cái am kia, ba cha con vào am bạch cùng thầy mà ẩn tích. Ông sư là người chơn tu, chẳng chịu ở chùa, vào núi cất am mà tu trì, nay gặp cha con Thích-Heo rất đẹp, thầy Thích-Huy và Thích-Sách mặt mày sáng láng nên rất thương yêu, ngày đêm cứ lo dạy học hành, còn việc am thì cậy sức Thích-Heo toan liệu.

Đây nhắc nàng Đồ-kèng-Sĩ từ ngày làm cớ tác, chồng bỏ ra đi, một mình ở nhà hết còn ai ngăn trở, bởi vậy trong nhà chứa bọn trai tơ, cho thỏa tình mơ ước. Vậy chẳng bao lâu tiền bạc trong nhà đều sạch ráo, kế bán ruộng nương, đất vừa hết, còn một cái nhà cũng bán mà vui cùng bọn trai ấy, làm như thế sự nghiệp của chồng bị một tay nàng phá ráo, đến chừng tiền bạc hết, chẳng thấy một ai lai vãng.

Thấm thoát ngày giờ qua lại, hai anh em Thích-Huy và Thích-Sách đeo chơn cha ăn học cùng thầy, mà khôn lớn. Ngày kia Thích-Heo đam khoai bắp xuống làng mà đổi chát, thấy bán rao rằng triều đình mở hội chọn người hiền giúp nước; về đến nơi tỏ lại với ông sư-Hòa-thượng mới kêu Thích-Huy và Thích-sách mà rằng: nay triều đình đương chọn người hiền, vậy hai con hãy mau mau lo đồ hành lý lập thân với đời, thầy nhắm tướng hai con năm nay tốt lắm ắt là khoa tràng vội trúng. Thích-huy và Thích-sách nghe cha dạy chẳng dám cãi lời. Rạng ngày lạy thầy và cha mang hành lý nhắm kinh đô trải bước; năm ấy Thích-huy đặng mười tám tuổi vội trúng trạng nguyên, quyền phong chánh tổng trấn Cammơn, Thích-sách mười sáu tuổi vội trúng Thám-hoa quyền phong Phó-tổng-trấn Cammơn, hai anh em đặng phép vinh qui bái tổ. Khi về đến làng xưa (Houei-khã-nhánh) quân gia rần rần rộ rộ, thiên hạ đồn khắp nơi thấu đến nàng Đồ-kèng-sĩ hổ thẹn trăm bề, bởi vì mình ở bạc nên nay nghe con chẳng dám nhìn, song nàng cũng làm khuây, vì xét không lẽ hai trẻ đành bỏ mẹ. Tính rồi nàng mới chạy trước đầu quân mà rằng: phiền cùng mấy chú vào bẩm lại với nhị quan trạng, rằng có mẹ người đến thăm. Quân gia cũng có nhơn, nên vào bẩm lại-Thích-sách mới hỏi anh: người nào dám đến đây xưng rằng mẹ ta, vẫn từ em khôn lớn đến chừ chỉ biết một cha và một thầy mà thôi. Thích-huy đáp: em còn nhỏ dại chưa rõ đến vậy theo anh ra cho rõ sự tích. Đoạn hai anh em bước ra thấy mẹ quần áo theo hàn vi, đau lòng Thích-huy lắm bấy, song chàng cũng gượng làm khuây mà hỏi: hạ quan còn cha mất mẹ, lại từ ngày khôn lớn nghe cha rằng việc cang thường đã gãy gánh, nay nàng đến xưng rằng mẹ của hạ quan sao không kiêng hoai nước, hạ quan thấy nàng bần vi, tác cũng bằng mẹ hạ quan, nên hạ quan tha lỗi cho đó, vậy hạ quan cho nàng 10 nén bạc về làm vốn buôn bán làm ăn; nói rồi đưa mười nén bạc, hồi quân đường dài trải bước.

Nàng Đồ-kèng-Sĩ tưởng nhìn con, cho sum vầy một cửa, nào con đành lòng chẳng nghĩ, tay cầm bạc mắc đưa con, đau đớn cho nàng lắm bấy, về đến chòi than thở chẳng cùng, mảng than thở ngủ quên mà không hay, bạc còn để một bên, chưa kịp cất. Gần bên có trai Lữ-bô tái-sanh tên là Phồ-mảnh, cũng bị cái sắc của bần tám nàng Đồ-kèng-Sĩ phải ra thân cơ hàn, hơn hai tháng chân tới lui cùng nàng nữa, vì hết tiền, buổi chiều ấy nghe đồn nàng Đồ-kèng-Sĩ xin con đặng mười nén bạc, nên quyết đêm ấy đến tỏ niềm ân ái kím ít nén mà sài. Trời vừa tối chú chàng đã đến rồi, tới nơi thấy nàng ngủ mòm lại bạc để một bên, nên chú chàng đốc kê thâu cả mười nén bạc ráo (quả là bôi thụ-cụm).

Rạng ngày, nàng Đồ-kèng-Sĩ thức dậy chớ bạc con cho tính lấy ít nén đổi ra mua quần áo, kiếm trước kín sao chẳng có, nàng té xiểu xuống mà thọ bịnh. Cơm cháo chẳng dùng, trong ba ngày hồn muôn lìa xác, nên nàng cất tiếng than rằng: Thích-heo lang quân ôi? bởi vì thiếp chữ trinh khôn tròn đạo vợ, làm cho chàng đầu non góc núi, lời ấy dầu xuống diêm đài khó cho chàng nhìn thiếp đặng, nay thiếp lâm bịnh ngặt, chẳng còn ở thế, thiếp có thác rồi, nơi âm cảnh thiếp cũng nguyện theo phò hộ chàng giống mạnh. Vừa dức lời than, có hai chúa quỉ vào giắc nàng xuống địa ngục./. (Đó là gương nàng Đồ-kèng-Sĩ là gái bội phu, hàng nữ-lưu cũng nên lấy đấy mà răng mình).

Đật-Sĩ :
TIẾT CƯƠNG

NAM PHONG
MỖI THÁNG XUẤT BẢN MỘT KỲ
Giá :
Cả năm . . . . 4$00
Sáu tháng 2 00
Mỗi số 0 40

N° (73) FEUILLETON DU 11 JUILLET 1919.

ROMAN

OÁN HỒNG-QUẦN

Phùng-kim-Huê

(*Ngoại-Sử*)

HỒI THỨ BA (*tiếp theo*)

« Tôi chưa rõ tòa lấy cớ nào mà dám để quyết cho Phùng-kim-Huê đốt nhà giết chủ? Tôi chỉ biết, tòa cứ một lời nói của Nàm-Xường mà để án đó thôi. Nếu tôi nài đem Nàm Xường ra đối chứng, ắt tòa nói Nàm-Xường vì trung với chủ, đã bỏ mình trong đám lửa. Còn như tòa nói vậy, tôi không chịu vậy, tôi nói Nàm-Xường mưu phản, rồi để lời vu oan giá hoạ cho Phùng-kim-Huê mà lánh thân, chẳng biết tòa lấy cớ chi mà cãi qua cho đặng? Phải tôi nói Nàm-Xường chưa chết, mưu hại Phùng-kim-Huê, rồi lánh mình đi, tòa mới lấy chi mà chỉ cớ? Chớ còn lời nói của tôi có đủ cớ mà để quyết cho Nàm-Xường chưa chết.

« Tôi chẳng nói chi cho nhiều, tôi xin đem lời chứng của Tám-Hận, nhắc ra đây cho tòa nghiệm lý, Tám-Hận, khi phân giải tánh hạnh của Phùng-kim-Huê, tánh hạnh của Nàm-Xường và khai vụ oản hờn của Nàm-Xường với Phùng-kim-Huê rồi có nói như vầy:

« Ai nấy ngỡ cho Nàm-Xường vì tất lòng « trung với chủ, liều mình vào chữa mà bỏ « thây trong đám lửa than, lời ấy sai, lời « ấy lầm, theo ý tôi tưởng, Nàm-Xường « hãy còn, song còn mà không có ở đây, « còn là còn đang bên Nam tầu Bắc. Cũng « vì, quan lớn xét coi, rất đỗi con heo, con « chó, cho đến con dê, con ngỗng, cơn lửa « cháy nửa đêm, thình lình chạy ra không « đặng, phải bị cháy chết, tàn lửa rồi « người còn lượm được thây thay, huống « là Nàm-Xường, vai năm vầng, thân mười « thước, hình tích lớn như voi, có lý nào « lại cháy ra tro bụi?

« Thật khôn thế cháy ra tro bụi, cháy « thế nào cũng còn thây, mà từ buổi tàn « lửa đến nay có ai gặp thây Nàm-Xường « cùng là tìm được nắm xương tàn cốt rụi « của Nàm-Xường chăng? Thật không ngơ; « không có chút chi chỉ dấu Nàm-Xường « chết trong đám lửa. Nếu chẳng có chút « gi chỉ dấu Nàm-Xường bỏ thây trong « đám lửa, thì quan lớn phải nghĩ cho thế « nào? Lẽ cố nhiên, không có thây, thì « Nàm-Xường chưa chết. Vậy thì Nàm-« Xường đâu? — Nàm Xường giết chủ, đốt « nhà-máy, đoạt của rồi làm bộ nhảy a vô « lửa cho người tưởng chết rồi ra ngã « khác mà đi mất chớ có gì ».

Lấy lời khai của Tám-Hận mà suy, tòa mới nghĩ cho sao? Có lý hay là không có lý? Tôi tưởng chứng của Tám-Hận rất minh, tòa nên tin như thật. Bằng chẳng, tôi xin hỏi: Vậy chớ buổi tàn lửa rồi, có ai gặp thây Nàm-Xường trong đống tro hay không mà tòa gọi rằng Nàm-Xường đã bị cháy chết? — Có đâu mà gặp. Nàm-Xường làm bộ nhảy vô đó rồi ra ngõ khác mà đi, phải bị cháy chết sao mà thây còn nằm tại. Nếu từ ấy những nay tòa sức lục tống bắt Nàm-Xường thì ngày nay, đã có Nàm-Xường đứng giữa tòa mà đối chứng.

« Ấy vậy, tội giết chủ, đốt nhà-máy chẳng phải là Phùng-kim-Huê làm; Phùng-kim-Huê cũng không có tình nhân nào mà gọi xúi tình nhân; quả tội của Nàm-Xường làm, để tội cho Phùng-kim-Huê gánh chịu.

« Xin tòa tha bổng Phùng-kim-Huê, xử vậy mới đúng mực công-bình cho. »

Trạng-sư bào chữa cho Phùng-kim-Huê xong, quan tòa mới hỏi quan Thị-sự có lời chi nữa chăng, Phùng-kim-Huê có lời chi nữa chăng; cả hai đều nói không, các quan mới rút vào phòng nghị án.

HỒI THỨ TƯ

Mười tám năm sau

Em gặp chị, chị-em ngơ-ngẩn,
Mẹ nhìn con, con-mẹ bơ-thờ.

Giữa mặt các quan cùng chư nghị-viên thẩm án, quan tòa đề nắm lời hỏi như vầy:

Phải Nàm-Xường để tội cho Phùng-kim-Huê không?

Không !

Phải Phùng-kim-Huê mưu cùng tình-nhân đốt nhà-máy mà rửa hờn chăng?

Phải !

Phải Phùng-kim-Huê với tình-nhân cơn túng phải liều giết chủ chăng?

Phải !

Phải Phùng-kim-Huê với tình-nhân có cố sát chăng?

Không.

Nên chế-chẩm cho Phùng-kim-Huê không?

Nên.

Hỏi đáp xong, các quan trở ra, đọc án xử Phùng-kim Huê hai-mươi năm khổ sai, còn tình-nhân của Phùng-kim-Huê xử tử khiếm diện.

Dứt lời, các quan lui vào trong. Phùng-kim-Huê ngã lăn giấc tiên bặc-bặc. Bao nhiêu đờn bà tựu coi xử, thấy đều chắt lưỡi lắc đầu, chừng nghe Phùng kim-Huê hét lên một tiếng kêu trời, rồi ngã lăn, thì phần nhiều, động niềm khôn ngăn giọt lụy.

Chập lâu Phùng-kim Huê tỉnh lại, kêu khóc rền tòa, sơn-đầm an-ủi nàng, rồi đỡ dậy, dìu dắt đem xuống khám. Khi sơn-đầm dắt Phùng-kim-Huê xuống khám, người theo đưa tới cửa đề-lao; chừng Phùng-kim-Huê vào ngục rồi, người hãy còn đứng ngoài, dụm năm bảy bày lời thương tiếc.

Phùng kim-Huê, kể từ đây, lúc mê lúc tỉnh, dường như thế sự phủi rồi; muốn khóc thì khóc, muốn cười, thì cười, bộ tịch như điên như dại. Khi thì ca, khi thì hát, có khi thì khóc kể chồng con, khi thì xé áo xé quần, khi thì chạy cùng trên dưới. Ngày thì không ăn một bữa, đêm thì chẳng ngủ một canh, ban đầu người còn nghi cho Phùng kim-Huê giả đò, sau mới rõ nàng thất tình nên nỗi.

(*Còn nữa*)

MỘNG-HUÊ-LẦU.

Tục-ngữ-cổ-ngữ
GIA-NGÔN

1 — Bạ ăn bạ nói.

Bạ ăn gặp đâu ăn đó; bạ nói, đụng đâu nói đó, nghĩa là ăn nói không độ lượng.

2 — Ba bảy hai mươi một.

Ăn nói không chắc chắn, nói hai đều như một.

3 — Ba chìm ba nổi.

Nghĩa là thì vận tráo chắc, ghe phen chìm nổi; có tiếng nói phù trầm, hay là chìm nổi không mà thôi thì có nghĩa là bưa bưa không ra đen đỏ.

4 — Ba chớp ba nháng.

Nghĩa là trông thấy không tỏ rõ.

5 — Bà con xa, chẳng bằng xóm giềng gần.

Gần thì tiện bề tới lui giúp đỡ, chẳng khá phụ kẻ gần.

6 — Ba dảy bảy ngang.

Hàng hóa, đồ đạc bày ra liên lúc.

7 — Bá nhơn bá tánh.

Trăm người trăm tánh ý.

8 — Ba vuông bảy tròn.

Tiếng khen người đủ nết lịch sự, hay là tuyền vẹn không có tì tích.

— 9 Bần cùng sanh đạo tặc.

Nghèo cực sanh trộm cướp.

10 — Bạn duật tương tri, ngư ông đắc lợi.

Ngao cò tranh nhau, ông bắc cá được lợi.

Tích rằng: ngày kia con ngao lên bờ hé vỏ ra hóng mát, con cò đi ăn thấy ngao bày ruột, thì mổ mà ăn, chẳng dè con ngao khép vỏ lại, kẹp mỏ con cò giựt không ra. Cò rằng: nay không mưa mai không mưa, ắt là ngao phải chết. Ngao rằng: nay không ra mai không ra, ắt là cò phải chết. Ông chài thấy chuyện trớ trêu, thì chụp mà bắt cả hai.

— 11 Bang môn lộng phủ.

Giớn búa nhà bang, nghĩa là không biết bổn phận, ông Lỗ-Bang là thầy dạy các nghề nghiệp.

(*Còn nữa*)

LỜI RAO

Kính lời cho Lục-châu và chư vị dùng rượu đặng rõ: kể từ ngày mồng một tháng Juillet *1919*, thì những người khách-trú và An-nam đặt rượu tại Nam-kỳ sẽ thôi bán rượu của công-xy Langsa nữa, chỉ lo bán rượu nếp của mình đặt theo cách thức của An-nam thủo giờ.

SỐNG LÂU NHỜ RƯỢU
(Longévité grâce à une liqueur)

Hiện bây giờ bên nước Huê-kỳ có một vị điền-chủ đã ngoài 95 tuổi mà hỡi còn sức lực mạnh mẽ như người 40 tuổi, đi đứng chỏi hỏi, ăn nói sỏi sàng, cả ngày ở ngoài trại ngoài đồng coi tôi-tớ làm công chuyện.

Ngày nọ có một người đi thăm ông, hỏi thử cho biết tại đâu ông nay đầu bạc tuổi cao mà sức lực không phai kém vậy?

Ông già đáp lại rằng: Có chi lạ đó mà hỏi, cả đời tôi trước khi ăn cơm hay uống một ly nhỏ rượu **Quina Gentiane** *hiệu* **Mazet** *là một thứ rượu trường-sanh bổ lão.*

Người khách nghe nói cũng có lòng mộ việc trường thọ như ông, liền về nhà sai trẻ đi mua cho đặng thứ rượu **Quina Gentiane** *mà dùng mỗi bữa. Thiên hạ nghe nói cũng có ăn tham sanh, cũng bèn rủ nhau đi mua rượu ấy đem về mà uống bổ quanh năm.*

Có bán trong các tiệm hàng xén (épiceries).

Công-ty đặt rượu Annam
TRONG CÕI ĐÔNG-DƯƠNG

LỜI RAO

Công-ty Langsa đặt rượu Annam trong cõi Đông-dương kính lời cho Lục-châu hay rằng kể từ ngày 1er Juillet *1919*, trong công-ty lo bán rượu trắng Annam, chẳng có người đại biểu, như vậy thì bán được rượu tốt và giá rẻ cho những người bán rượu lẻ và các người dùng rượu.

Công-ty sẽ lập tiệm để trữ rượu trong các tỉnh thành và trong các chỗ thị tứ Nam kỳ và Nam-vang.

Nếu muốn hỏi thăm đều chi thì viết thơ hay là đến tại Cholon đường Lareynière môn bài số 24, hoặc công-ty Cholon Binh-tây.

Nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa

Nếu chư vị muốn mua một cái nhà máy xay lúa theo kim thời và lại toàn hảo, chạy đặng 5-10-15-20-30-50 hay là 100 tấn cùng là hơn 100 tấn gạo trắng mỗi ngày (24 giờ).

Nếu chư vị muốn bàn tính giá riêng đặng mà lập hoàn thành một cái nhà máy xay lúa, đủ nhà, nền đúc, ráp máy, cùng chạy đèn khí vân vân, nói tắc một đều nghĩa là chạy được.

Nếu chư vị muốn cách dễ trả tiền và thi hành cho gấp các việc của chư vị sai khiến, thì nên đến tại hãng.

Bonnefoy & Cie

Đường d'Ormay mà suy tính và hãng nầy sẽ chỉ các đều cần ích cho, hoặc đưa coi kiểu thứ (bản đồ) cùng giá tiền.

Có nhiều giấy tờ làm bằng cớ rằng đã có chịu cho nhiều chỗ thành tựu rồi.

Pháp-Việt Khách-lầu
(HÔTEL DE FRANCE)
N° 157 Rue Catinat Saigon
HUỲNH HUỆ KÝ, QUẢN LÝ

Kính cùng quí ông quí bà rõ, tôi là chủ tiệm ngủ Nam-hồng-Phát Saigon, nay tôi cũng làm quản-lý tiệm ngủ Pháp-việt Khách-lầu số *157* đường Catinat, tôi mới sửa lại cho vừa ý quí ông và quí bà, phòng rộng mát, sạch sẽ, có dường sắt, ván gõ, nước trà và có chỗ tắm gội thong thả, xin quí ông quí bà thừa dịp đi Saigon, ghé lại tiệm Pháp-việt Khách-lầu mà nghỉ thì tôi sẵn lòng tiếp rước quí ông quí bà luôn luôn.

Giá tiền phòng

Ngoại hạng	24 giờ	1$60
Hạng nhứt	24 «	1 40
— nhì	24 «	1 20
— ba	24 «	1 00

Xin lưu ý

Tôi đã nghe thuốc Nam-hồng-Tề *Giả* bán đều trong Lục-châu, tôi hằng lo cho quí ông, quí bà dùng lầm thuốc giả-mạo ấy, chẳng những không hiệu-nghiệm chi cả, mà còn hại cho tì-vị nữa.

Nếu chư quí ông cùng quí bà muốn dùng thuốc Nam-hồng-Tề thiệt của tôi, xin viết thơ hay là đời gót đến nhà tôi. tôi sẵn lòng tiếp-rước, cùng ân-cần làm cho vui lòng quí ông quí bà luôn; nếu mua nơi khác thì tôi chẳng nhận thuốc ấy của tôi, vì trong Đông-dương nầy có một mình tôi trữ bán mà thôi.

Nay kính
J. THÀNH
Ecole des mecaniciens Sa gon

CHÁNH-HÒA-ĐƯỜNG
Pharmacie asiatique
Rue de Canton N° 54, CHOLON

Sâm nhung bồi nguyên vệ sanh hườn

Phàm con người ta sanh ra bẩm thọ bất đồng tư chất các dị hoặc nhơn tỷ không dủ hoặc tại thận hư tổn, nam nữ nhờ khí huyết mà tư sanh âm dương do điều hòa mà kiện thể, như không biết bồi dưỡng thì bị bánh tùng sanh cho nên người xưa dăn là lo trị người quân tử phải biết bảo lấy thân, tôi thừa tổ chuyền mà chế ra thứ thuốc nầy tính thuốc không hàn không táo uống đặng khí huyết sung vượng tâm thận điều hòa chủ trị các bịnh như sau này.

Lỗ tai lùng bùng con mắt cháng vàng, huyết hư nhứt đầu, đau lưng yếu gối, các chứng hư đàn ông đàn bà, dương sự bất củ, ngủ không ngon, đàng kinh trậm chề, có kinh trước tháng, có kinh sau tháng, tinh thần suy nhược, ăn uống ít, đau tử cung bạo tinh huyết, làm băng, bạch đái, có thai gần ngày, thai chết trong bụng, sanh sản rồi bất tỉnh nhơn sự, thai nằm ngang khó đẻ, đẻ rồi ỉả máu, da mặt méc vàng.

Liệt vị uống thuốc nầy sin coi trong ta mà dùng thuốc, còn nhiều các thứ thuốc nữa nói không hết đã có in sách thuốc (catalogue) chư rồi, liệt vị muốn coi xin gởi thơ lại tiệm tôi xin gởi luôn, thuốc nầy có ba giá.

1	hườn	1.00
1	»	0.50
1	»	0.30

Cường-chũng Bổ-thận Hải cầu thận hườn

Người ta sống lâu và mạnh khoẻ là chủ về 3 thứ nầy: tinh, khí, thận, nếu ai kém thứ gì mà không bồi bổ ngay thì sẽ không lâu đăng giải ở trên đời, thứ thuốc nầy chế luyện tại bên tỉnh thành Quảng Đông gởi sang bán tại tiệm tôi đây ai ai cũng đều mua dùng thực là lủ thì lủ nghiệm chủ trị các bịnh sau này, chư quân tử muốn mua dùng sin gởi thơ lại tiệm tôi, tôi sin gởi contre remboursement luôn.

1e Thận thủy không dủ. 2e Huyết kém khí hư. 3e Lao tâm lao lực ăn ngủ không ngon. 4e Đêm ngủ di tinh bách trực bách đái ra hoài không hết. 5e Giao cấu không nổi đẻ con khó nuôi. 6e Tai kêu, Ù đầu con mắt lờ đờ. 7e Chân tay yếu đuối, thân thể gầy mòn. 8e Hỏa bốc lên đầu ho hen mất tiếng.

Thứ thuốc nầy bất kỳ người già trẻ đàn ông đàn bà điều uống đặng cả.

Giá tiền: Ve lớn.... 1$00
Ve nhỏ..... 0, 50.

THƯƠNG TRƯỜNG
Giá các thứ hàng hóa xuất cảng

CÁC VẬT THỔ SẢN		CÂN TA	GIÁ BẠC
Củi lò		Thước chuông	1 50 tới 2 00
Cây tràm 0m45 tới 0m50		»	0·80
Cây đề nhuộm	vàng	một tạ	2.00
	vàng lợt	»	2.50
	đỏ	»	1.50
Gạch tiều		một muôn	85.00
Gạch Bắc-kỳ		một ngàn	130.90
Gạch Hồng-mao		»	150.00
Gạch xi-măn	đặc hạng nhứt	một trăm	6.50
	đặc hạng nhì	»	3.50
	có lỗ	»	6.50
Đầu khấu	hạng nhứt và hạng nhì	60 kil. 4	200 tới 300
	rừng	»	20 » 30
Cao-su	annam	»	Nominal
	Lào	»	»
Vôi bột		»	0.95
Vôi cục Bắc-kỳ		100 kil.	1.35
Sáp ong		60 kil. 4	70 » 85
Heo sống		100 kil.	27 » 33
Dừa khô		68 kil.	8.00 » 10.00
Sừng	trâu	»	10.00 » 11.00
	bò	»	27 » 29
	nai	»	27 » 29
Bông	không hột	60 kil. 400	47 » 49
	còn hột tùy hạng	63 » 420	11 » 13
Tôm khô không vỏ, hạng nhứt		60 » 400	40 » 46
» hạng thường		»	25 » 35
Tôm khô còn vỏ		68 kil.	20 » 25
Vàng nhựa, số 1		60 » 400	130 » 1.50
» số 2		»	100 » 130
Nhựa sơn chưa lọc		«	25 tới 27
Đạu phụng		«	5 00 » 6 00
Hột sen		60 kil.	9.00 tới 10.00
Dầu cá		68 »	8.00 » 9.00
Mỡ heo		100 »	45 » 50.00
Dầu phụng		68 »	23.00 » 25.00
Dầu dừa		68 »	17.00 » 19.00
Cải Cao-mên		60 » 400	4 50 » 6.00
Đậu khô Nam-kỳ		60 kil. 400	2.50 » 4.00
Bắp trắng		100 kil.	1.80 1.90
Bắp đỏ		»	2.70 2.80
Cau khô		75 kil.	28 tới 36
Da	trâu	68 »	40 » 42
	bò	»	39 » 41
	nai	»	41 » 43
Hồ tiêu	có giấy	63 kil. 420	35 » 36
	không giấy	»	29 » 30
Tiêu sọ có giấy		»	»
Khô tra		60 kil. 400	18 » 20
Mây sợi		»	5 » 7
Ngói móc		một muôn	65 »
Ngói ống		»	35 »
Ngói Bắc-kỳ		một ngàn	55 »
Bong bóng cá	hạng nhứt	60 kil. 400	220 tới 300
	» nhì	»	150 » 220
	» ba	»	30 » 50
	» tư	»	30 » 40
Tơ	Tânchâu	150 cân	360 400
	Batri-Mocay	60 kil. 400	340
	Cambodge	»	360 » 400
Mủi		100 »	3·10

PHARMACIE SHANGHAI

TRỒNG RĂNG VÀ THAY CON MẮT

M. TRIỆU-CƯƠNG, CHỦ NHƠN Ở ĐƯỜNG MARINS, SỐ 188 CHỢ LỚN VÀ Ở ĐƯỜNG BOULEVARD GALLIÉNI, SỐ 3 SAIGON

Bổn Dược Phòng có trữ bán nhiều thứ thuốc rất nên thần hiệu đều có dùng cái nhản « Con Bướm-Bướm » làm tin, chư vị có mua thuốc của tiệm tôi, hảy nài cho được cái nhản « Con Bướm-Bướm » mới là thiệt thuốc của tiệm tôi, kẻo lầm thứ giả uống vào thêm hại ;

Bổn Dược Phòng có gởi thuốc tại nhà M. THÁI-KỲ-SƠN, ở đường Pellerin, số 23—Saigon, bán giùm y giá của tiệm tôi, chư quí-vị ở trong Lục-Châu có cần dùng thuốc của tiệm tôi, xin viết thơ cho hay, sẵng lòng gởi cách Contre remboursement (Nghĩa là đem tiền đến nhà thơ mà lãnh thuốc). Còn tiềngởi vẽ thân chủ phải chịu.

NGŨ LÂM BẠCH TRƯỢC DƯỢC HOAN
(THUỐC ĐAU LẬU)

Thầm tưởng những bịnh sanh độc lây nhau là do nơi việc phòng sự quá độ, sức không đủ mà gắn gượn cuộc phong tình, nhiễm thấp khí, nhiệt độc mà sanh bịnh đau lậu, đái gắc, nước đái đục hoặc đỏ, hoặc vàng, nóng nầy, ấy là những chứng đau lậu chắc chắn. Bổn đường xét kỷ chế ra thứ thuốc nầy chọn ròng thuốc tot tánh hỏa bình không nhiệt, không hàng, bất luận người yếu kẻ mạnh chi có bịnh đau lậu, dùng đến liền thấy thần hiệu, bồi bổ nguơn khí, tiêu táng giống độc. Con trai đau bịnh nầy trong lỗ đái nhứt. Dùng đến thuốc nầy hay lắm. Đờn bà có huyết bạch, cũng trị được cả, uống vào khỏi sanh ghẻ sanh chốc khỏi bịnh huê liễu, lại tuyệt nọc độc khỏi uống thuốc trừ căng. Bịnh nhẹ dùng chừng một hai lần thấy mạnh. Còn bịnh nặng thì bốn năm lần liền dứt, không đau đi đau lại nữa. Những khách ham vui ai dám chắc khỏi đau lậu, nếu rủi ro vương nhằm các chứng nói trên đây mau dùng thuốc nầy trong một ve mạnh tức thì. Thiệt là một phương thuốc sang độc bực nhứt trên đời.

Cách dùng có chỉ trong toa.
Mỗi ve giá là 0 $ 40. —12 ve giá là 4 00

CÁCH DÙNG :

Ngày thứ nhứt mỗi ngày 1 ve, ngày sau mỗi ngày uống nữa ve chia làm 3 lần, sớm mơi, trưa và tối khi đói bụng nên uống.

Cữ-ăn : Đồ độc, rượu, tôm, cua vả phải cử đừng ngủ với đờn bà.

DỤ GHỈ KHÁT THẦN TỐC THỊNH THÍ THỬ LẪM

(13) (Trái Cà-na chế nên thuốc ho)

Phàm bị chứng ho, ấy phần nhiễm bởi phong hàng ngoại cảm nhập vào phổi làm cho ngăn hơi thở mới sanh ra chứng ho, cho nên mới ho, thì mau trị chớ để lâu ắt tánh mạng rất hiểm nghèo. Các thầy danh y bên Đông Tây hiệp ý xét kỷ chế ra thứ Cà-na nầy có tầm thuốc rất hay hơn các phương khác, đốc lòng truyền để cứu-dân độ thế trong cuộc vệ-sanh hạng nhứt ; dầu đờn ông đờn bà, con nít chi hễ ho có đàm, ho tắc tiếng, ho cả ngày cả đêm, bởi trái thời tiết mà ho, các chứng ho, bất luận lâu mau, hệ dùng đến trái Cà-na nầy mà ngậm, tức thì thấy công hiệu thượng phẩm

Người lớn mỗi lần ngậm hai trái, còn con nít từ 5 tuổi đến 10 tuổi mỗi lần ngậm một trái ; mỗi ngày ngậm ba bốn lần thì thấy thông khí tang đàm hết ho, bằng như không bịnh hằng ngày dùng đôi ba trái cũng có ít lắm, là sanh nước miếng đã khác giúp sức khỏe tinh thần, thông tỉ vị, tiêu, thực ; thiệt là một thứ thuốc bổ phế trị ho rất thần hiệu vô cùng, xin chư qúi-vị dùng tới thữ thì mới rỏ là một thứ thuốc ho rất hay hơn các thứ khác.

Mỗi hộp chắc giá là. . . . . 0 $ 20
12 hộp chắc giá là. 2 00

XA-BONG MAT-XAY

Tốt bằng các thứ Xa-bông Mặt-xay thiệt bán trong Namkỳ mà giá rẻ hơn

Hiệu con chim Ác-là

HAO-VINH Công-ty
(HÃNG ANNAM)
146 bis, Rue Lefèbre, Saigon
AGENTS EXCLUSIFS

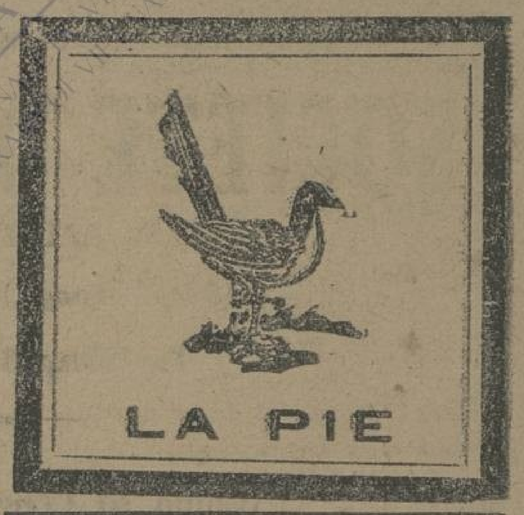

TRỊ BỊNH YẾU PHẠI

(Conseils medicaux)

Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau yếu, bước tàng linh, tỉ vị không đáng tiếc, thì hãy mua rượu Khương mang là rượu thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu nhơm khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả, hãy đòi cho phải, cái ve có nhãn chữ đỏ.

Có bán trong các tiệm thông thường

PILULES FOSTER

...de spécial pour les maladies des reins et de la vessie

(Pilules Foster pour les Reins)

(...es digestives Foster)

La Véritable Marque
(Etiquette jaune.)

3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

NHÀ HÀNG
Nam-Thuận-Phát
LÊ-VĂN-LÊ *kế nghiệp*
Góc đường Pellerin-Espagne số 69—SAIGON

Kính,

Mời viên-quan quới-khách thừa nhân đến nhà hàng tôi hưng tửu và dùng bữa trước là đăng vừa ý qui viên sau giúp tôi nên việc.

Từ ngày vào kế nghiệp, tôi đã sửa sang nghi tiết và sắp đặt mọi việc lại như mới. Chẳng những vật thực đủ mùi đủ vị, cách tiếp đãi qui-khách rất trọng hậu.

Tôi lại có lập riêng một phòng, để khi có qui cô qui bà vào ngồi đùng bữa hoặc giải khát cho xứng đáng.

TRẠI THỢ-MỘC CHẠM VÀ CẨN
Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA
Tại chợ Lái-thiêu, đường Abattoir

Trại tôi đùng toàn cẩm-lai, trắc, gõ đóng các món theo kiểu kim thời.

Bàn ăn { mặc cẩm-thạch, thành cẩn hay không
mặc gõ liền bốn kiểu.

Bàn trờn { mặc cẩm-thạch, thành cẩn hay không
mặc gõ liền, bốn trụ, một trụ.

Bàn lầu 12 trụ, bàn rượu, bàn Salon, bàn viết.

Tủ ao, tủ rượu, tủ thờ cẩn hay chạm vàng ba, hai, một, vân vân.

Qui ông muốn đặt xin gởi kiểu nay đến tại nhà tôi lựa mua đồ có sẵng.

XÀ-BÔNG TỐT NHỨT
CÕI ĐÔNG-DƯƠNG

HẢO-VĨNH Công-ty (Hãng Annam)
146 bis. Rue Lefèbre Saigon

Trình cùng qui ông qui bà rằng; chúng tôi mới mở một cái hãng Annam, bán sỷ xà-bong Mặt-xây thiệt như sau nầy :

1° Hiệu « Đầu ngựa một sừng » 72 phần dầu;
2° » « Chim Ác-là » 60 »
3° » Xà-bongđen « Con Rồng » 72 »
4° » « Đầu người mình ngựa » xà-bong Mặt-xây thường.

Tại hãng chúng tôi cũng có bán sỷ :
Ess. de menthe (Dầu măn) tốt nhứt trong cõi Đông-Dương và giá rẻ.
Ess. pour Lotion.

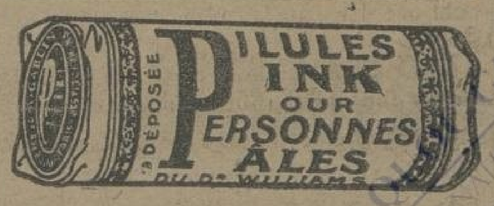

CHƯ HƯ BÁ TỔN

Dầu bởi bịnh hoạn mà hư mà tổn bao bởi có khác mà liệt mà táo, thì cũng một cách trị mà thôi. Máu hư gân hoài thì phải dùng vị thuốc bổ huyết bổ cân mà trị mới hết bịnh. Khi mình mua thuốc Pilules Pink mà uống thì chẳng những là để bịnh mà lại ít tốn tiền. Vả lại thiên hạ người ta để uống lành bịnh thiên số rồi, nay mình uống cũng sẽ chắc lành mạnh. Chớ như mình mua thuốc giả mà uống, thì bịnh để chẳng lành, mà phải mất tiền, tiền hết tật còn lấy làm thâm ức. Thuốc hoàn Pilules Pink trị bịnh sẽ như trở tay, vì nó để trị được bịnh hàng-nhiệt-vãng-lai, vàng vàng da da v. v. cùng là các bịnh liệt nhược thì mấy bịnh sơ sơ nó trị như thần. Vả lại thuốc nầy để uống, rẻ tiền mà mau lành bịnh.

PILULES PINK
(Bổ huyết linh dược)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trư tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.
Mỗi hộp giá là 3 quan 50 ; 6 hộp 17 quan 50.

BANQUE INDUSTRIELLE DE CHINE
TRUNG PHÁP THIỆT-NGHIỆP NGÂN HÀNG

ĐẠI-PHÁP NẶC DANH CÔNG-TY TƯ, BỔN 45 TRIỆU QUAN

Hội trưởng quản-lý : ông André Berthelot —Chánh Tổng-lý : ông A. J. Pernotte

Chánh hội sở tại Paris, số 74 đường Lazare
Chánh hãng ngánh tại Pékin (Bắc-kinh) tại Trung-quốc.

NHỮNG NGÁNH TẠI Shanghai, Tiên-Tsin Hongkong và Saigon.

Có đặt Thông-quản (Correspondents) khắp toàn cầu, nơi các xứ phiên-thạnh.

Chủ hãng : TẠI PHÁP-QUỐC.— Société Générale pour développer le Commerce et l'Industrie en France (Thương-mãi-kỉ-nghệ ban bố đại công-ty).

Tại Luân-Đôn : Ins-12.— Hãng London County et Werminster Bank L D.

Tại Mễn nước : (New York Huê-Kỳ).— MM. Redmond et Co.

Hãng ngánh Saigon
3, quai de Belgique và 2, rue d'Adran

Tính toán các thứ sổ sách nhà Băng.

Tính tiền (đủ thiếu) bằng phiếu cho vay bằng bạc đồng (piastres) lời hai ly 2%.

Tính tiền (đủ thiếu) bằng tiền quan (francs) có thể thối lại bằng phiếu vay, hoặc cấu trừ bằng các thứ tiền tại Pháp-quốc, lời hai ly rưởi (2 1/2 %).

Tính tiền gởi vào Caisse d'Epargne (Kho Tiết-kiệm) hoặc bằng tiền quan (francs) hoặc bằng bạc đồng (piastres). Về cách thức xin đến hỏi toám.

Gởi tiền có định kỳ, hoặc tính bằng tiền quan (francs), hoặc tính bằng bạc đồng (piastres). Về giá bạc và cách thức, xin đến thương nghị).

Trữ nợ thế có tiền đầu (Escompte) và ảnh đòi nợ các giấy tờ về việc thương-mãi.

Sang giấy chịu nợ (traites), phiếu nợ (chèques.) hoặc sang giấy nợ tại các xứ phiên-thạnh.

Cho hay và thi hành các việc cho mượn buôn-nợ (Bourse) ăn chung các nơi.

Cho mượn tiền trước mà phải thế chơn hàng hóa cùng là văn khế.

Tổng-lý
A. BERTHIER.

XÀ-BÔNG MẠT-XÁY
ĐEN

Tốt lắm rẽ lắm

Hiệu con Rồng

HÃO-VINH Công-ty
(HÃNG ANNAM),
146 bis, Rue Lefèbvre, Saigon
AGENTS EXCLUSIFS

SOCIÉTÉ DES TABACS
DE L'INDOCHINE

(Đông-dương Yên diệp Công-ty)

Tư-bổn: 6.000.000 fr.

Chính sở Công-ty tại **PARIS**

Sở Cai-trị và công-xưởng tại **HANOI**

Đồn-điền trồng thuốc lá tại **KIM-XUYÊN** và **VĂN-KHÊ**

Hiện có những thứ sau nầy gởi bán trong các hiệu :

XÌ-GÀ.
NINA.
Thuốc chưa vấn :
COQ (Con gà)

Thuốc vấn :
FAVORITES.
MÉTROPOLES

vân vân

Và thứ thuốc lá vấn, chiếu khách, hiệu

PAGODE (Cái chùa)

KHOÁN CHẤT THỦY
(*Nước suối kim thạch*)

VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYỀN
VICHY CÉLESTINS

Có ban ngày và nửa đêm | Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong — Thạch-lâm-bịnh (*Kê*) — Đau mấy chỗ lắt-léo.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đàm.
VICHY HOPITAL trị bịnh thương tì, trường nhiệt

Nhà cai chừng đã giả mạo, khi mua phải chỉ cho trúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỀ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và co ve.
PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.
COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xịt (*Môi-khí-chất*).

GRAVURE
SUR MÉTAUX ET MARBRES

TIỆM KHẮC CON DẤU
CORDONNERIE. — CHAPELLERIE
Tonkinoise
TIỆM ĐÓNG GIÀY

Tôi mới lập thêm một Tiệm đóng giày và bán nón theo kiểu Langsa tôi có commandé đủ các mầu da, chư quí vị muốn dùng xin cứ viết thơ cho tôi mà lấy mẫu da và lấy (Catalogne) mà coi kiểu có giá cả hẳn hòi.

Vị nào muốn mua sỉ sẽ có giá riêng xin viết thơ thương nghị.

NGUYỄN-CHÍ-HOÀ,
87 Rue Catinat, Saigon.

Cách làm mau tế tiền

Viết thơ cho Hãng Annam, Hão-vĩnh Côngty, 146 bis Rue Lefèvre, biểu gởi contre-remboursement (cách tiền trao của lảnh nơi nhà dây thép) một hộp một trăm ve dầu Essence de menthe, hiệu Lò-Tiên, tốt nhất trong cỏi Đông dương, giá là mười lăm đồng (15$00) mà thôi. Về lẻ lại cho trong vòng quen lớn mỗi ve hai cắt (0$20) — mỗi ve lời 5su một trăm ve lời 5 đồng bạc.

Bán một hộp lời 5 đồng bạc, mười hộp lời năm chục, một trăm hộp lời năm trăm đồng bạc !

Viết thơ đi, đừng bỏ qua dịp làm tế tiền, uổng lắm. Bang đầu lời ít sau lời nhiều, bán buôn quen thói, làm giàu chẳng bao lâu !

Cho không ! Hãy coi cho kỹ. — Kể từ ngày nay một trăm người nào gởi thơ đến mà mua dầu trước, Hãng Annam Hão-vĩnh Côngty sẽ vui lòng gởi cho không một kilo xàbông mạt xây thiệt, hiệu ngựa một sừng. (La Licorne), tốt nhất trong cỏi Đông-Dương *hay là* một ve dầu thơm Essence pour Lotion : Eau de Cologne, Quinine, foin coupé để làm đủ một lít các thứ dầu thơm ấy), tùy thích ai muốn thứ nào cũng được.

Hãy viết thơ mau đi, đừng bỏ mất cơ hội làm tế tiền uổng lắm ;

Hãng Annam, Hão-vĩnh & Cie
146 bis Rue Lefèbvre Saigon
Kính đốn.

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bịnh HƯ PHẾ, đau trong TỲ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RÉT VỎ DA, hoặc CHỐI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CÚM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA và bịnh có TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trử thuốc nầy là nhà : PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bào chế y sanh, đường GRENELLE St GERMAIN môn bài số 8, ở tại đô thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐÚC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY
TẠI THÀNH St-Étienne
Mà thôi

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường SAIGON **Catinat Số 36**

Có Bán SÚNG đủ thứ và đủ kiểu. BÌ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ.

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thơ như vầy :

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. — SAIGON.

Saigon — Imp. de l'Union
L'Administrateur Gérant NGUYỄN-VĂN-CỦA